

Số: 217 /BC-UBND

Bình Định, ngày 28 tháng 11 năm 2024

**BÁO CÁO**  
**Tổng kết công tác tư pháp năm 2024**  
**và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp công tác năm 2025**

Kính gửi: Bộ Tư pháp

Thực hiện Văn bản số 5972/BTP-VP ngày 17/10/2024 của Bộ Tư pháp về việc báo cáo kết quả công tác tư pháp năm 2024 và nhiệm vụ, giải pháp công tác năm 2025, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định báo cáo kết quả thực hiện cụ thể như sau:

**PHẦN THỨ NHẤT**  
**TÌNH HÌNH CÔNG TÁC TƯ PHÁP NĂM 2024**

**I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH**

**1. Kết quả**

- Công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh luôn bám sát với công tác chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội của Chính phủ và Bộ Tư pháp. Trong quá trình thực hiện, công tác tư pháp luôn nhận được sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Đảng, Chính phủ, Bộ Tư pháp. Nhìn chung, đã kịp thời ban hành, phê duyệt kế hoạch công tác tư pháp của cơ quan, địa phương.

- Lãnh đạo UBND tỉnh đã chỉ đạo khẩn trương ban hành các chương trình, kế hoạch hành động để thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, Quốc hội, Chính phủ; qua đó, cụ thể hóa các nhiệm vụ thực hiện trước mắt và lâu dài gắn với chức năng, nhiệm vụ của ngành Tư pháp.

- UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 73/QĐ-UBND ngày 08/01/2024 của UBND tỉnh về Chương trình trọng tâm công tác tư pháp tỉnh Bình Định năm 2024 và triển khai tổ chức thực hiện trên địa bàn toàn tỉnh; chỉ đạo các đơn vị, địa phương triển khai, xây dựng Chương trình, Kế hoạch phù hợp với chức năng, nhiệm vụ chuyên môn, thực hiện tốt yêu cầu, nhiệm vụ công tác tư pháp năm 2024.

- Hoạt động chỉ đạo, điều hành theo hướng nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, tăng cường quản lý, tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm bằng những hoạt động thiết thực như công tác quản lý văn bản, công tác phổ biến giáo dục pháp luật...

## **2. Khó khăn, hạn chế**

Kinh phí hoạt động, biên chế, trang thiết bị làm việc còn hạn chế, đã làm ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả, hoạt động của ngành; tiến độ thực hiện xây dựng, trình ban hành VBQPPL vẫn còn chậm so với yêu cầu.

## **II. TÌNH HÌNH CÔNG TÁC TRONG CÁC LĨNH VỰC CỤ THỂ**

### **1. Công tác xây dựng, thẩm định; kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL)**

#### **1.1. Kết quả đạt được**

- Về quán triệt, tổ chức thực hiện Nghị quyết, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong công tác xây dựng pháp luật: Trong thời gian qua, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đã có sự chuyển biến tích cực trong nhận thức về tầm quan trọng của công tác xây dựng VBQPPL của HĐND, UBND tỉnh; quan tâm bố trí cán bộ, công chức có năng lực, trình độ chuyên môn, kinh nghiệm tham gia xây dựng văn bản; đã khắc phục được những hạn chế, bất cập của những quy định trước đây, giúp công tác xây dựng, ban hành VBQPPL đi vào nề nếp, quy trình xây dựng, ban hành VBQPPL cũng được chặt chẽ hơn thông qua việc tổ chức soạn thảo, tổ chức lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan, tổ chức thẩm định, thẩm tra, nhất là việc đánh giá tác động chính sách. Chất lượng ban hành VBQPPL dần được nâng cao, phù hợp với thực tiễn thực hiện công tác liên quan đến hoạt động xây dựng VBQPPL, nội dung các VBQPPL đã thể chế hóa kịp thời, đầy đủ chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và thống nhất; góp phần ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, ngăn ngừa tình trạng tham nhũng, lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ tại địa phương.

- Về xây dựng pháp luật:

+ Về lập đề nghị xây dựng VBQPPL: Trong kỳ, UBND tỉnh Bình Định đã lập đề nghị xây dựng 21 nghị quyết có nội dung quy định tại khoản 1, 2, 3 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, gửi đến Thường trực HĐND tỉnh để xem xét, quyết định. Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh lập đề nghị xây dựng 73 quyết định trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định.

+ Về xây dựng, ban hành VBQPPL: Công tác xây dựng, ban hành VBQPPL luôn được UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo sâu sát; các cơ quan, đơn vị đã kịp thời rà soát các VBQPPL của cấp trên và tình hình thực tế của địa phương để tham mưu UBND tỉnh trình Thường trực HĐND tỉnh quyết định nhiều chủ trương, chính sách quan trọng. Trong kỳ, HĐND, UBND các cấp trên địa bàn tỉnh Bình Định đã ban hành 185 VBQPPL; trong đó, HĐND, UBND tỉnh ban hành 94 VBQPPL (21 nghị quyết, 73 quyết định); HĐND, UBND cấp huyện ban hành 46 VBQPPL (09 nghị quyết, 37 quyết định); HĐND, UBND cấp xã ban hành 45 VBQPPL (8 nghị quyết, 37 quyết định). Các VB do HĐND, UBND các cấp ban hành cơ bản đảm bảo trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật, đáp ứng kịp thời yêu cầu quản lý nhà nước, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, tạo môi trường và hành lang pháp lý đảm bảo cho việc phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, nâng cao đời sống tinh thần, vật chất cho người dân.

+ Xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết:

Trên cơ sở thông báo của Bộ Tư pháp tại Công văn số 6585/BTP-VĐCXDPL ngày 29/12/2023, Công văn số 1492/BTP-VĐCXDPL ngày 26/3/2024; Công văn số 4151/BTP-VĐCXDPL ngày 25/7/2024 về việc thông báo nội dung giao chính quyền địa phương quy định chi tiết các luật, nghị quyết của quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp thứ 5, 6, 7; UBND tỉnh đã trình Thường trực HĐND tỉnh ban hành các văn bản: Quyết định số 08/QĐ-TTHĐND ngày 29/3/2024 ban hành Danh mục xây dựng nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chi tiết nội dung được giao tại Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và Luật Nhà ở được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp thứ 6; Quyết định số 10/QĐ-TTHĐND ngày 14/6/2024 ban hành Danh mục xây dựng nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chi tiết nội dung Luật Đất đai được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp bất thường lần thứ 5; Quyết định số 19/QĐ-TTHĐND ngày 25/9/2024 xây dựng nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chi tiết thực hiện nội dung Luật Đường bộ được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp thứ 7.

Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định đã ban hành các văn bản như: Quyết định số 1929/QĐ-UBND ngày 31/5/2024 ban hành Danh mục xây dựng quyết định của UBND tỉnh quy định chi tiết nội dung Luật Đất đai được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp bất thường lần thứ 5; Quyết định số 731/QĐ-UBND ngày 06/3/2024 ban hành Danh mục xây dựng quyết định của UBND tỉnh quy định chi tiết nội dung được giao tại Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở và Luật Nhà ở được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp thứ 6; Quyết định số 731/QĐ-UBND ngày 06/3/2024 ban hành Danh mục xây dựng Quyết định của UBND tỉnh quy định chi tiết nội dung Luật Đường bộ và Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 7.

+ Về thẩm định, góp ý dự thảo VBQPPL: Trong kỳ, Sở Tư pháp đã thực hiện góp ý 179 dự thảo VBQPPL do các sở, ngành chủ trì soạn thảo và 137 dự thảo VBQPPL do các cơ quan Trung ương chủ trì soạn thảo. Đồng thời, tham mưu, giúp UBND tỉnh thẩm định 135 dự thảo VBQPPL. Công tác góp ý, thẩm định VBQPPL được thực hiện đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các nghị định hướng dẫn thi hành. Các sở, ngành được giao chủ trì soạn thảo văn bản đều chủ động gửi dự thảo văn bản đến Sở Tư pháp để thẩm định theo quy định. Báo cáo thẩm định cơ bản đạt chất lượng, nhiều ý kiến của cơ quan thẩm định được đánh giá cao, góp phần ngăn chặn ngay từ đầu những vấn đề không khả thi hoặc có dấu hiệu trái pháp luật của văn bản.

- Về kiểm tra VBQPPL: Tình hình tham mưu, triển khai thực hiện Công văn số 825-CV/BCSĐ ngày 19/7/2024 của Ban cán sự đảng Bộ Tư pháp về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, rà soát VBQPPL:

+ Công tác tự kiểm tra: Sở Tư pháp phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh thực hiện tự kiểm tra 73/73 quyết định của UBND tỉnh. Kết quả, các văn bản do UBND tỉnh ban hành đều đảm bảo về nội dung, hình thức và thẩm

quyền ban hành theo quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP).

+ Công tác kiểm tra theo thẩm quyền: Trong kỳ, Sở Tư pháp đã thực hiện kiểm tra theo thẩm quyền 46/46 VBQPPL do HĐND, UBND cấp huyện ban hành (09 nghị quyết, 37 quyết định). Qua kiểm tra, chưa phát hiện văn bản có dấu hiệu trái pháp luật về nội dung và thẩm quyền.

+ Công tác kiểm tra văn bản theo địa bàn: Thực hiện Quyết định số 241/QĐ-UBND ngày 18/01/2024 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch kiểm tra, rà soát, xử lý văn bản quy phạm pháp luật năm 2024 trên địa bàn tỉnh Bình Định; Kế hoạch số 44/KH-STP ngày 21/8/2024 của Sở Tư pháp về kiểm tra công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện năm 2024; Sở Tư pháp chủ trì, tổ chức kiểm tra công tác xây dựng VBQPPL tại Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện Tây Sơn và huyện Hoài Ân vào ngày 25/10/2024 và ngày 31/10/2024.

- Về rà soát, hệ thống hóa VBQPPL:

+ Công tác rà soát được thực hiện thường xuyên, kịp thời và đúng theo quy định của pháp luật. Cụ thể: Các sở, ban, ngành đã tiến hành rà soát và tham mưu HĐND, UBND tỉnh ban hành các văn bản để sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ 75 văn bản, trong đó có 12 nghị quyết và 63 quyết định.

+ Thực hiện theo quy định tại Điều 157 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP) về công bố danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 126/QĐ-UBND ngày 09/01/2024 công bố Danh mục VBQPPL của HĐND, UBND tỉnh hết hiệu lực toàn bộ và hết hiệu lực một phần năm 2023. Theo đó, có 44 văn bản hết hiệu lực toàn bộ, 51 văn bản hết hiệu lực một phần.

+ Thực hiện Quyết định số 480/QĐ-UBND ngày 21/02/2023 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh kỳ 2019 - 2023, Sở Tư pháp đã triển khai Kế hoạch và tập hợp, xây dựng Danh mục văn bản thuộc đối tượng hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2019 - 2023. Theo đó, ngày 05/02/2024, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 468/QĐ-UBND về công bố kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh Bình Định trong kỳ hệ thống hóa 2019 - 2023.

+ UBND các huyện, thị xã, thành phố cũng đã kịp thời tổ chức rà soát các văn bản do HĐND, UBND cùng cấp ban hành. Trên cơ sở kết quả rà soát, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố đã ban hành quyết định công bố Danh mục văn bản QPPL của HĐND, UBND hết hiệu lực toàn bộ và hết hiệu lực một phần theo quy định.

- Kết quả tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ và bố trí kinh phí, nhân lực cho công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL: Việc bố trí kinh phí, nhân lực cho công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL cơ bản đảm bảo theo yêu cầu của công tác này và phù hợp với thực tiễn của địa phương. Ngày 28/8/2024, Sở Tư pháp đã phối hợp với các đơn vị, địa

phương, doanh nghiệp trong tỉnh tổ chức Hội nghị tập huấn hướng dẫn khai thác, sử dụng Bộ pháp điển và Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25/5/2024 của Chính phủ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người làm công tác pháp chế tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp tỉnh Bình Định với khoảng 90 người tham dự. Đồng thời, phối hợp với các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức tập huấn nghiệp vụ công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật cho cán bộ, công chức làm công tác này tại các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện.

- Tình hình rà soát, cập nhật VBQPPL thuộc trách nhiệm, thẩm quyền trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật theo quy định tại Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ: Sở Tư pháp thường xuyên thực hiện rà soát, cập nhật VBQPPL của HĐND, UBND tỉnh lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật theo quy định tại Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ. Kết quả đã cập nhật 98 văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh (23 nghị quyết và 75 quyết định).

## **1.2. Khó khăn, hạn chế**

- Tính ổn định của các VBQPPL Trung ương chưa cao, chưa thống nhất, một số văn bản còn nhiều mâu thuẫn, chồng chéo, chưa rõ ràng; nhiều VBQPPL đã quá cũ, không còn phù hợp với tình hình thực tế hoặc có mâu thuẫn với các văn bản mới làm ảnh hưởng đến chất lượng và tiến độ ban hành VBQPPL của địa phương.

- Công tác xây dựng, ban hành VBQPPL yêu cầu cán bộ thực hiện phải có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cao; có kiến thức, kỹ năng soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật. Tuy nhiên, hiện nay, các sở, ban, ngành chưa có đội ngũ cán bộ chuyên trách thực hiện công tác này mà do cán bộ, công chức tại các phòng chuyên môn thực hiện. Nhiều cán bộ, công chức phụ trách công tác này chưa được đào tạo về luật; do đó, khi thực hiện soạn thảo VBQPPL gặp nhiều khó khăn.

## **2. Công tác quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật**

### **2.1. Kết quả đạt được**

#### **a) Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính (XLVPHC)**

- Để triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 286/QĐ-UBND ngày 23/01/2024 ban hành Kế hoạch thực hiện công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật XLVPHC năm 2024 trên địa bàn tỉnh Bình Định; trong đó, yêu cầu các sở, ban, ngành và UBND các cấp thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật XLVPHC như: Tổ chức hội nghị tập huấn, phổ biến pháp luật về XLVPHC thông qua các hình thức khác nhau; nghiên cứu, đề xuất hướng xử lý đối với các vụ việc vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền đảm bảo đúng trình tự thủ tục theo luật định; tăng cường thanh tra, kiểm tra công tác thi hành pháp luật về XLVPHC để kịp thời phát hiện và khắc phục những sai phạm trong công tác này; thực hiện tốt chế độ báo cáo, thống kê công tác thi hành pháp luật về XLVPHC theo quy định; bảo đảm nguồn lực và các điều kiện cần thiết

khác để thực hiện công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật XLVPHC tại đơn vị, địa phương.

- Tổ chức phổ biến sâu rộng Luật Xử lý vi phạm hành chính; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính và các nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong các ngành, lĩnh vực đến đông đảo các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh với nhiều hình thức khác nhau (phổ biến trực tiếp qua hội nghị, hội thảo hoặc qua đài truyền thanh, truyền hình; lồng ghép vào các buổi sinh hoạt cộng đồng ở địa phương; tổ chức ngày pháp luật; câu hỏi - đáp pháp luật; chuyên mục “Pháp luật và đời sống”; đưa tin trên các phương tiện thông tin đại chúng về XLVPHC trong các lĩnh vực khác nhau; tổ chức các câu lạc bộ “Tuổi trẻ phòng, chống tội phạm”, “Tuổi trẻ với pháp luật” hoặc “Câu lạc bộ trợ giúp pháp lý” ...); qua đó, góp phần nâng cao nhận thức của cá nhân, tổ chức về việc tuân thủ pháp luật, hạn chế các hành vi vi phạm, góp phần ổn định đời sống, kinh doanh, sản xuất cho người dân và doanh nghiệp.

- UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 81/KH-UBND ngày 18/4/2024 về việc ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2024 trên địa bàn tỉnh Bình Định. Theo Kế hoạch, từ tháng 8/2024 đến tháng 9/2024, Đoàn kiểm tra do Sở Tư pháp chủ trì đã tổ chức kiểm tra công tác thi hành pháp luật về XLVPHC tại 04 đơn vị: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Thông tin và Truyền thông, UBND huyện Tuy Phước, UBND thị xã An Nhơn. Đến nay, Đoàn kiểm tra đã ban hành Kết luận kiểm tra tại các cơ quan, đơn vị được kiểm tra.

- Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, trong năm 2024, Sở Tư pháp đã tham mưu, đề xuất hướng xử lý đối với 73 vụ việc vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh; trong đó, chủ yếu là các vụ việc VPHC trong lĩnh vực an toàn giao thông đường bộ, thương mại, an ninh trật tự và an toàn xã hội, quốc phòng, phòng chống bạo lực gia đình, bảo vệ môi trường, phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ.

- Trong kỳ, Sở Tư pháp đã thực hiện tập huấn nghiệp vụ XLVPHC cho cán bộ làm công tác tư pháp tại UBND huyện Vân Canh, UBND huyện Phù Cát, UBND huyện Phù Mỹ, UBND huyện Tuy Phước.

### **b) Công tác theo dõi thi hành pháp luật**

- Thực hiện Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật (sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ), Quyết định số 192/QĐ-TTg ngày 22/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật (THTHPL) trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2024, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 377/QĐ-UBND ngày 29/01/2024 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch theo dõi THTHPL năm 2024 trên địa bàn tỉnh

Bình Định. Triển khai thực hiện Kế hoạch của UBND tỉnh, các sở, ngành<sup>1</sup> và UBND các huyện, thị xã, thành phố<sup>2</sup> đã ban hành Kế hoạch, xác định lĩnh vực trọng tâm<sup>3</sup> và tổ chức thực hiện theo dõi THTHPL năm 2024 trong phạm vi quản lý của ngành, địa phương.

- UBND tỉnh xác định lĩnh vực trọng tâm theo dõi THTHPL trong năm 2024: An toàn thực phẩm; quản lý thuế và xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm; chỉ đạo các sở, ban, ngành, các địa phương tập trung thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm công tác theo dõi THTHPL trên địa bàn tỉnh<sup>4</sup> và triển khai thực hiện theo dõi THTHPL trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2024<sup>5</sup>.

- Năm 2024, UBND tỉnh đã ban hành Danh mục văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành trong các lĩnh vực: An toàn thực phẩm, quản lý thuế đối với hoạt động thương mại điện tử, xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm phục vụ công tác theo dõi THTHPL trên địa bàn tỉnh<sup>6</sup>; thực hiện báo cáo xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2023 trên địa bàn tỉnh<sup>7</sup> theo yêu cầu của Bộ Tư pháp; tổ chức tập huấn công tác theo dõi THTHPL nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ làm công tác này tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh.

- Chủ tịch UBND tỉnh đã thành lập Đoàn kiểm tra, khảo sát THTHPL năm 2024 trên địa bàn tỉnh<sup>8</sup>, thực hiện kiểm tra công tác quản lý nhà nước về theo dõi THTHPL gắn với kiểm tra<sup>9</sup>, điều tra, khảo sát<sup>10</sup> THTHPL trong các lĩnh vực: An

<sup>1</sup>Quyết định số 07/QĐ-VPUBND ngày 29/01/2024 của Văn phòng UBND tỉnh; Kế hoạch số 08/KH-SNN ngày 31/01/2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Kế hoạch số 14/KH-SYT ngày 31/01/2024 và Kế hoạch số 48/KH-SYT ngày 29/03/2024 của Sở Y tế; Kế hoạch số 146/KH-SDL ngày 01/02/2024 của Sở Du lịch; Kế hoạch số 138/KH-SNgV ngày 01/02/2024 của Sở Ngoại vụ; Kế hoạch số 09/KH-SKHCN ngày 01/02/2024 của Sở Khoa học và Công nghệ; Kế hoạch số 05/KH-STC ngày 02/02/2024 của Sở Tài chính; Kế hoạch số 114/KH-TTT ngày 02/02/2024 của Thanh tra tỉnh; Kế hoạch số 13/KH-SCT ngày 05/02/2024 của Sở Công Thương; Kế hoạch số 230/KH-SNV ngày 06/02/2024 của Sở Nội vụ; Kế hoạch số 06/KH-SKHĐT ngày 15/02/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư; Kế hoạch số 08/KH-BDT ngày 20/02/2024 của Ban Dân tộc; Kế hoạch số 457/KH-SLĐTBXH ngày 21/02/2024 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Kế hoạch số 11/KH-STTTT ngày 22/02/2024 và Kế hoạch số 21/KH-STTTT ngày 27/03/2024 của Sở Thông tin và Truyền thông; Kế hoạch số 03/KH-STNMT ngày 22/02/2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường...

<sup>2</sup>Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 02/02/2024 của UBND huyện Tây Sơn; Quyết định số 1016/QĐ-UBND ngày 02/02/2024 của UBND huyện Phù Mỹ; Quyết định số 215/QĐ-UBND ngày 05/02/2024 của UBND huyện Phù Cát; Quyết định số 572/QĐ-UBND ngày 05/02/2024 của UBND huyện Hoài Ân; Quyết định số 668/QĐ-UBND ngày 06/02/2024 của UBND huyện Tuy Phước; Quyết định số 170/QĐ-UBND ngày 16/02/2024 của UBND huyện Vĩnh Thạnh; Quyết định số 388/QĐ-UBND ngày 16/02/2024 của UBND huyện An Lão; Quyết định số 906/QĐ-UBND ngày 19/02/2024 của UBND thành phố Quy Nhơn; Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 20/02/2024 của UBND thị xã An Nhơn; Quyết định số 2718/QĐ-UBND ngày 01/03/2024 của UBND thị xã Hoài Nhơn; Quyết định số 683/QĐ-UBND ngày 13/3/2024 của UBND huyện Vân Canh.

<sup>3</sup>Công văn số 422/UBND-PTP ngày 28/3/2024 của UBND huyện Vĩnh Thạnh; Công văn số 1021/UBND-NC ngày 28/3/2024 của UBND TP. Quy Nhơn; Công văn số 527/UBND-TP ngày 10/4/2024 của UBND huyện Tuy Phước; Công văn số 568/UBND-TP ngày 29/3/2024 của UBND huyện Phù Mỹ; Công văn số 654/UBND-TP ngày 01/4/2024 của UBND huyện Phù Cát.

<sup>4</sup>Công văn số 446/UBND-NC ngày 17/01/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Thông báo kết luận số 5970/TB-ĐKT của Đoàn công tác liên ngành.

<sup>5</sup>Công văn số 4556/UBND-NC ngày 17/6/2024

<sup>6</sup>Công văn số 4429/UBND-NC ngày 12/6/2024 của UBND tỉnh

<sup>7</sup>Báo cáo số 89/BC-UBND ngày 13/6/2024 của UBND tỉnh

<sup>8</sup>Quyết định số 2924/QĐ-UBND ngày 15/8/2024.

<sup>9</sup>Đã tiến hành kiểm tra tại: Sở Y tế, Sở Thông tin và Truyền thông, Cục Thuế tỉnh, UBND TP. Quy Nhơn, UBND thị xã Hoài Nhơn và UBND huyện Vĩnh Thạnh.

toàn thực phẩm, quản lý thuế đối với hoạt động thương mại điện tử, xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm.

## **2.2. Khó khăn, hạn chế**

### **a) Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính (XLVPHC)**

- Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật vẫn còn tồn tại nhiều bất cập, chưa phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; hơn nữa, các VB này cũng thường xuyên sửa đổi, bổ sung nên trong quá trình áp dụng pháp luật, địa phương còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc.

- Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về XLVPHC có lúc, có nơi còn mang tính hình thức, chưa thật sự có hiệu quả. Nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận người dân còn hạn chế, nhất là người dân tại các địa phương vùng sâu, vùng xa nên tình trạng vi phạm pháp luật còn xảy ra nhiều.

- Kinh phí, cơ sở vật chất kỹ thuật cho công tác XLVPHC còn yếu nên mới chỉ đáp ứng được yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao của công tác này.

### **b) Công tác theo dõi thi hành pháp luật**

- Việc xem xét, đánh giá THTHPL còn gặp khó khăn do lĩnh vực theo dõi rộng, đòi hỏi tính chuyên môn cao.

- Một số cơ quan, địa phương còn lúng túng trong triển khai thực hiện công tác theo dõi THTHPL thuộc phạm vi, lĩnh vực phụ trách; các hoạt động theo dõi THTHPL còn đơn điệu, tập trung chủ yếu qua hoạt động kiểm tra; việc phối hợp theo dõi thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành nhìn chung còn hạn chế.

- Việc lập dự toán, phân bổ kinh phí cho công tác theo dõi THTHPL ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương còn hạn chế.

## **3. Công tác quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL); xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; hòa giải ở cơ sở**

### **3.1. Kết quả đạt được**

**3.1.1. Việc xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL); công tác chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra; tình hình triển khai các văn bản, đề án, chương trình về PBGDPL và kết quả triển khai các Đề án khác về PBGDPL tại địa phương**

**a) Việc xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách về công tác PBGDPL; các văn bản, kế hoạch triển khai, hướng dẫn công tác PBGDPL**

*\* Ở cấp tỉnh*

- Thực hiện Thông tư số 56/2023/TT-BTC ngày 18/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí

---

<sup>10</sup> Đoàn kiểm tra, khảo sát đã tiến hành khảo sát tại các cơ quan, địa phương được kiểm tra và tại Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Cục Quản lý thị trường, Công an tỉnh.



bảo đảm cho công tác PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở, Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh trình HĐND ban hành Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 quy định nội dung chi và mức chi đối với công tác PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Bình Định.

- UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024<sup>11</sup> và 06 Quyết định<sup>12</sup>, 12 Kế hoạch<sup>13</sup>, 02 Công văn<sup>14</sup> để tổ chức triển khai thực hiện công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh đã ban hành Kế hoạch hoạt động<sup>15</sup> và 06 văn bản<sup>16</sup>; Sở Tư pháp với tư cách là Cơ quan thường trực của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh đã ban hành 10 văn bản<sup>17</sup> để hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện

<sup>11</sup> Quyết định số 354/QĐ-UBND ngày 25/01/2024.

<sup>12</sup> Quyết định số 725/QĐ-UBND ngày 06/03/2024 kiện toàn và công nhận Báo cáo viên pháp luật tỉnh; Quyết định số 724/QĐ-UBND ngày 06/03/2024 miễn nhiệm Báo cáo viên pháp luật tỉnh; Quyết định số 1892/QĐ-UBND ngày 28/5/2024 ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030” trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 2049/QĐ-UBND ngày 10/6/2024 ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2024 - 2030” trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 2080/QĐ-UBND ngày 12/6/2024 ban hành Kế hoạch tổ chức Cuộc thi báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật giỏi năm 2024 trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 2512/QĐ-UBND ngày 11/7/2024 kiện toàn Tập huấn viên cấp tỉnh.

<sup>13</sup> Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 29/02/2024 thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn” năm 2024 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 08/03/2024 phổ biến các văn bản luật được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 6 và Kỳ họp bất thường lần thứ 5; Kế hoạch số 93/KH-UBND ngày 13/5/2024 thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” năm 2024 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 58/KH-UBND ngày 17/3/2024 tuyên truyền, phổ biến nội dung cơ bản của Công ước quốc tế và pháp luật Việt Nam về các quyền dân sự, chính trị năm 2024 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 20/3/2024 thực hiện Đề án “Truyền thông về quyền con người ở Việt Nam giai đoạn 2023 - 2028” trên địa bàn tỉnh năm 2024; Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 20/3/2024 thực hiện Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027” trên địa bàn tỉnh năm 2024; Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 04/4/2024 về thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và nhiệm vụ của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2024 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 101/KH-UBND ngày 22/5/2024 về tập huấn kiến thức pháp luật và kỹ năng PBGDPL cho Báo cáo viên pháp luật tỉnh Bình Định; Kế hoạch số 123/KH-UBND ngày 17/6/2024 của UBND tỉnh thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030” năm 2024 trên địa bàn tỉnh Bình Định; Kế hoạch số 135/KH-UBND ngày 08/7/2024 về thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2024 - 2030” năm 2024 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 153/KH-UBND ngày 10/8/2024 về phổ biến các luật mới được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 7 và tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật về một số vấn đề dư luận quan tâm; Kế hoạch số 157/KH-UBND ngày 15/8/2024 về hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2024.

<sup>14</sup> Công văn số 897/UBND-NC ngày 02/02/2024 triển khai một số nhiệm vụ PBGDPL dịp Tết Giáp Thìn năm 2024; Công văn số 6794/UBND-NC ngày 04/9/2024 về việc tham gia Cuộc thi Báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật giỏi năm 2024 trên địa bàn tỉnh.

<sup>15</sup> Kế hoạch số 26/KH-HĐPH ngày 12/4/2024.

<sup>16</sup> Thông báo số 15/TB-HĐPH ngày 01/4/2024 danh sách thành viên Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh; Kế hoạch số 77/KH-HĐPH ngày 22/5/2024 về kiểm tra công tác PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2024; Công văn số 415/HĐPH ngày 02/4/2024 hướng dẫn một số nội dung về tổ chức truyền thông dự thảo chính sách, pháp luật có tác động lớn đến xã hội; Công văn số 576/HĐPH ngày 24/4/2024 tăng cường truyền thông, phổ biến Luật Đất đai số 31/2024/QH15; Công văn số 814/HĐPH ngày 03/6/2024 về việc hướng dẫn, triển khai công tác PBGDPL năm 2024; Thông báo số 81/TB-HĐPH ngày 05/11/2024 thay đổi thành viên Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh.

<sup>17</sup> Công văn số 23/STP-PBGDPL&TDTHPL ngày 08/01/2024 phát động và hưởng ứng tham gia Cuộc thi Tìm hiểu pháp luật trực tuyến về hộ tịch; Kế hoạch số 07/KH-STP ngày 01/02/2024 phối hợp thực hiện Tạp chí truyền

công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo nhiệm vụ được phân công.

- Hầu hết, các sở, ban, ngành; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các hội, đoàn thể; các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh đều căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao để ban hành Kế hoạch PBGDPL tại cơ quan, đơn vị. Trong đó, chú trọng PBGDPL gắn với các lĩnh vực quản lý nhà nước đề tập trung thực hiện chất lượng, hiệu quả nhiệm vụ chính trị được giao.

*\* Ở cấp huyện*

Công tác cụ thể hóa và tổ chức thực hiện nhiệm vụ PBGDPL, hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật được UBND các huyện, thị xã, thành phố quan tâm kịp thời. 100% UBND các huyện, thị xã, thành phố đã ban hành Kế hoạch năm 2024<sup>18</sup>, qua đó, tạo sự thống nhất, đồng bộ trong triển khai thực hiện.

**b) Công tác chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra**

- Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh đã ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2024<sup>19</sup> và Văn bản hướng dẫn, triển khai công tác PBGDPL năm 2024<sup>20</sup>. Theo đó, Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh đã tổ chức kiểm tra công tác PBGDPL tại 08 cơ quan, đơn vị, địa phương, gồm: Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; Sở Công Thương; Ban Dân tộc; Trường THPT Xuân Diệu (huyện Tuy Phước); UBND huyện Phù Cát; UBND xã Cát Tài (huyện Phù Cát); UBND huyện An Lão; UBND xã An Quang (huyện An Lão)<sup>21</sup>.

---

hình “Pháp luật và đời sống” trên sóng truyền hình Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định năm 2024; Công văn số 573/STP-PBGDPL&TDTHPL ngày 24/4/2024 tổng kết, đánh giá kết quả 05 năm triển khai Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật; Kế hoạch số 29/KH-STP ngày 07/5/2024 Kế hoạch tổ chức Ngày hội “Công dân với pháp luật” năm 2024; Công văn số 680/STP-PBGDPL&TDTHPL ngày 14/5/2024 hướng dẫn triển khai Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2024 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 25/KH-STP ngày 26/3/2024 tuyên truyền, PBGDPL cho học sinh vùng DTTS&MN; Công văn số 1109/STPPBGDPL&TDTHPL ngày 15/7/2024 về việc hướng dẫn tiêu chí, chỉ tiêu “tiếp cận pháp luật” trong đánh giá nông thôn mới và đô thị văn minh; Kế hoạch số 48/KH-STP ngày 26/9/2024 tổ chức Chương trình PBGDPL cho học sinh là đoàn viên, thanh niên năm 2024; Kế hoạch số 50/KH-STP ngày 17/10/2024 thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030” của Sở Tư pháp năm 2024; Công văn số 1938/STP-PBGDPL&TDTHPL ngày 05/11/2024 về việc truyền thông ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Đảng, Nhà Nước về đổi mới công tác xây dựng, thi hành pháp luật.

<sup>18</sup> Quyết định số 354/QĐ-UBND ngày 25/01/2024 của UBND huyện Tuy Phước; Quyết định số 76/QĐ-UBND ngày 25/01/2024 của UBND huyện Vĩnh Thạnh; Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 30/01/2024 của UBND thị xã An Nhơn; Quyết định số 161/QĐ-UBND ngày ngày 30/01/2024 của UBND huyện Phù Cát; Quyết định số 767/QĐ-UBND ngày 31/01/2024 của UBND thành phố Quy Nhơn; Quyết định số 1735 /QĐ-UBND ngày 02/02/2024 của UBND thị xã Hoài Nhơn; Quyết định số 1020/QĐ-UBND ngày 02/02/2024 của UBND huyện Phù Mỹ; Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 02/02/2024 của UBND huyện Tây Sơn; Quyết định số 573/QĐ-UBND ngày 05/02/2024 của UBND huyện Hoài Ân; Quyết định số 381/QĐ-UBND ngày 06/02/2024 của UBND huyện An Lão; Quyết định số 404/QĐ-UBND ngày 23/2/2024 của UBND huyện Vân Canh.

<sup>19</sup> Kế hoạch số 77/KH-HĐPH ngày 22/5/2024; Công văn số 814/STP-HĐPH ngày 03/6/2024.

<sup>20</sup> Công văn số 814/HĐPH ngày 03/6/2024.

<sup>21</sup> Nội dung kiểm tra: Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ: PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; xây dựng, quản lý, khai thác tủ sách pháp luật; xây dựng, đánh giá, đề nghị công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; xây dựng tiêu chí tiếp cận pháp luật trong Bộ Tiêu chí quốc gia về xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao; xây dựng mô hình điển hình về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở; tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; bảo đảm kinh phí cho công tác PBGDPL; thực hiện chính sách xã hội hóa, huy động nguồn lực xã hội tham gia hoạt động PBGDPL, hòa giải ở cơ sở...

- Đồng thời, tại Kế hoạch số 77/KH-HĐPH ngày 22/5/2024 và Công văn số 814/HĐPH ngày 03/6/2024, Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh cũng hướng dẫn Hội đồng Phối hợp PBGDPL cấp huyện xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra công tác PBGDPL tại các xã, phường, thị trấn trên địa bàn, đảm bảo đúng yêu cầu, kế hoạch đề ra.

- Bên cạnh đó, thực hiện Kế hoạch kiểm tra công tác hòa giải ở cơ sở, đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp (ban hành kèm Quyết định số 1031/QĐ-BTP ngày 04/6/2024), Sở Tư pháp đã lựa chọn 02 địa phương cấp xã là UBND xã Bình Thành (huyện Tây Sơn) và UBND xã Nhơn Hải (TP. Quy Nhơn) tham gia hoạt động kiểm tra, chuẩn bị nội dung báo cáo theo đề cương yêu cầu của Đoàn kiểm tra. Sở Tư pháp Bình Định cũng đã gửi Báo cáo kết quả công tác hòa giải ở cơ sở; xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh Bình Định và các địa phương nói trên để Đoàn Kiểm tra của Bộ Tư pháp xem xét, có ý kiến chỉ đạo.

### **c) Tình hình triển khai các văn bản, đề án, chương trình về phổ biến, giáo dục pháp luật**

- Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027” theo Quyết định số 407/QĐ-TTg:

+ UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 20/3/2024 thực hiện Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027” trên địa bàn tỉnh năm 2024. Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh cũng ban hành Công văn số 415/HĐPH ngày 02/4/2024 hướng dẫn một số nội dung về tổ chức truyền thông dự thảo chính sách, pháp luật có tác động lớn đến xã hội và Kế hoạch mẫu về truyền thông dự thảo chính sách.

+ Trên cơ sở đó, các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh tổ chức truyền thông dự thảo chính sách, pháp luật trên các lĩnh vực có tác động lớn đến xã hội như: Các chính sách trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Đất đai, Luật Nhà ở, Luật Giá, Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở,... và chính sách do HĐND tỉnh ban hành có tác động trên phạm vi toàn tỉnh như: Chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh; chính sách bồi thường, hỗ trợ tái định cư trên địa bàn tỉnh,...

- Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật cho người dân” theo Quyết định số 977/QĐ-TTg: UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 93/KH-UBND ngày 13/5/2024 về thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” năm 2024 trên địa bàn tỉnh, xác định các nhiệm vụ cụ thể và phát huy các giải pháp tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các hoạt động cung cấp thông tin, truyền thông, PBGDPL, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật... nhằm đáp ứng nhu cầu tiếp cận thông tin pháp luật của người dân và nâng cao

trách nhiệm của các cơ quan, chủ thể có thẩm quyền trong hoạt động cung cấp thông tin pháp luật.

- Đề án “Nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện PBGDPL tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2024 - 2030” theo Quyết định số 279/QĐ-TTg:

+ UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2049/QĐ-UBND ngày 10/6/2024 ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện PBGDPL tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (DTTS&MN) giai đoạn 2024 - 2030” và Kế hoạch số 135/KH-UBND ngày 08/7/2024 về thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2024 - 2030” năm 2024 trên địa bàn tỉnh.

+ Đề án được triển khai thực hiện tại 06 huyện có đơn vị cấp xã thuộc vùng đồng bào DTTS&MN<sup>22</sup>. Trong năm 2024, Sở Tư pháp đã tổ chức 01 Tọa đàm trao đổi kinh nghiệm về hoạt động của báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật vùng đồng bào DTTS&MN. Trong đó, tập trung vào một số chủ đề như: Thuận lợi và khó khăn trong tuyên truyền, PBGDPL cho đồng bào DTTS&MN; các hình thức, biện pháp PBGDPL hiệu quả cho đồng bào DTTS&MN; một số kinh nghiệm, mô hình hay trong công tác PBGDPL cho Nhân dân vùng DTTS&MN; phát huy vai trò của người có uy tín trong công tác vận động đồng bào DTTS thực hiện chủ trương, đường lối, Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nâng cao chất lượng, hoạt động PBGDPL của cán bộ, chiến sĩ tại vùng đồng bào DTTS&MN...

+ 06 huyện có đơn vị cấp xã thuộc vùng đồng bào DTTS&MN đã ban hành kế hoạch, tổ chức các hoạt động phù hợp nhằm quán triệt, truyền thông về vị trí, vai trò của công tác PBGDPL, báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN; củng cố, kiện toàn phát triển đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN; tăng cường tập huấn kiến thức, kỹ năng PBGDPL cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật bảo đảm hoạt động thực chất, có kỹ năng, nghiệp vụ tốt, am hiểu pháp luật.

- Các đề án khác về phổ biến, giáo dục pháp luật: Nhằm tận dụng nguồn lực, lồng ghép thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ PBGDPL, UBND tỉnh đã ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn và triển khai thực hiện các Đề án có liên quan đến PBGDPL trên địa bàn tỉnh trong năm 2024 như: Đề án “Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn”<sup>23</sup>; Đề án “Đẩy mạnh phổ biến nội dung cơ bản của Công ước quốc tế về các quyền dân sự, chính trị, pháp luật Việt Nam về các quyền dân sự, chính trị”<sup>24</sup>; Đề án “Truyền thông về quyền

<sup>22</sup> An Lão, Vĩnh Thanh, Vân Canh, Hoài Ân, Tây Sơn, Phù Cát

<sup>23</sup> Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 29/02/2024.

<sup>24</sup> Kế hoạch số 58/KH-UBND ngày 17/3/2024.

con người ở Việt Nam”<sup>25</sup>.

### **3.1.2. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật**

#### **a) Kết quả triển khai thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành**

- Tiếp tục triển khai thực hiện Luật PBGDPL, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã quan tâm, củng cố, kiện toàn Hội đồng/Ban chỉ đạo Phối hợp PBGDPL, ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng/Ban chỉ đạo, phân công trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên. Ở cấp tỉnh, Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh, Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh đã được kiện toàn với 42 thành viên và 09 thư ký<sup>26</sup>.

- Ở cấp huyện, trên cơ sở hướng dẫn của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh, Hội đồng Phối hợp PBGDPL 11 huyện, thị xã, thành phố đã chủ động kiện toàn Hội đồng cấp huyện<sup>27</sup> với 321 thành viên.

- Trong năm 2024, 100% cơ quan thành viên Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh, Hội đồng Phối hợp PBGDPL cấp huyện đã chủ động ban hành Kế hoạch PBGDPL, Kế hoạch hoạt động lồng ghép triển khai thực hiện các chương trình, đề án về PBGDPL. Nội dung, hình thức PBGDPL được chú trọng, vận dụng linh hoạt, sáng tạo, có sự gắn kết với công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật. Việc bố trí kinh phí cho các hoạt động PBGDPL cũng được các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND các cấp quan tâm hơn.

#### **b) Công tác phổ biến các luật, pháp lệnh mới ban hành**

- UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 08/03/2024<sup>28</sup> và Kế hoạch số 153/KH-UBND ngày 10/8/2024<sup>29</sup>. Theo đó, các sở, ngành được giao trách nhiệm chủ trì đã và đang tổ chức phổ biến 19 Luật mới<sup>30</sup> bằng nhiều hình thức phù hợp với điều kiện thực tiễn<sup>31</sup>, đảm bảo cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân có thể tiếp cận, nắm bắt, vận dụng trong cuộc sống.

<sup>25</sup> Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 20/3/2024.

<sup>26</sup> Quyết định số 886/QĐ-UBND ngày 21/3/2022; Thông báo số 15/TB-HĐPH ngày 01/04/2024; Thông báo số 81/TB-HĐPH ngày 05/11/2024; Quyết định số 27/QĐ-STP ngày 07/3/2023.

<sup>27</sup> Huyện An Lão: 26 thành viên; huyện Hoài Ân: 28 thành viên; huyện Phù Cát: 27 thành viên; huyện Phù Mỹ: 29 thành viên; Thành phố Quy Nhơn: 33 thành viên; huyện Tây Sơn: 30 thành viên; thị xã An Nhơn: 30 thành viên; thị xã Hoài Nhơn: 28 thành viên; huyện Tuy Phước: 27 thành viên; huyện Vân Canh: 31 thành viên; huyện Vĩnh Thạnh: 32 thành viên.

<sup>28</sup> Về phổ biến các văn bản luật được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 6 và Kỳ họp bất thường lần thứ 5.

<sup>29</sup> Về phổ biến các luật mới được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 7 và tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật về một số vấn đề dư luận quan tâm.

<sup>30</sup> Luật Căn cước; Luật Kinh doanh bất động sản (sửa đổi); Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; Luật Nhà ở (sửa đổi); Luật Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự; Luật Tài nguyên nước (sửa đổi); Luật Viễn thông (sửa đổi); Luật Đất đai (sửa đổi); Luật Các tổ chức tín dụng (sửa đổi); Luật Lưu trữ (sửa đổi); Luật Tổ chức Tòa án nhân dân (sửa đổi); Luật Bảo hiểm xã hội (sửa đổi); Luật Công nghiệp quốc phòng, an ninh và động viên công nghiệp; Luật Đường bộ; Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cảnh vệ; Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ (sửa đổi); Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15, Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15.

<sup>31</sup> Tuyên truyền miệng; trực quan; thông qua các phương tiện thông tin đại chúng; công/trang thông tin điện tử; phát hành tài liệu; thi tìm hiểu pháp luật; đối thoại, giải đáp, tư vấn pháp luật; ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ thuật số và mạng xã hội...

- Đặc biệt, xác định Luật Đất đai là luật có ý nghĩa và tác động sâu rộng đến đời sống của các tầng lớp Nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp, đời sống chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của đất nước, UBND tỉnh đã sớm ban hành Kế hoạch triển khai Luật Đất đai năm 2024 trên địa bàn tỉnh<sup>32</sup>; Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh cũng tập trung hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương tăng cường truyền thông, phổ biến Luật Đất đai số 31/2024/QH15<sup>33</sup>. Theo đó, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã tập trung tổ chức truyền thông, phổ biến Luật Đất đai theo các chuyên đề chuyên sâu bằng hình thức đa dạng, phù hợp với nhu cầu xã hội và từng nhóm đối tượng, địa bàn, lĩnh vực, bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm để nhanh chóng đưa các quy định của Luật vào đời sống.

- Đối với một số vấn đề dư luận quan tâm, các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động nắm bắt, lắng nghe nhu cầu xã hội, các vấn đề “nóng” được dư luận xã hội quan tâm; tập trung nguồn lực tổ chức thông tin, phổ biến chính sách, pháp luật có liên quan, trong đó, chú trọng tình hình triển khai thi hành Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15, Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/8/2024); phổ biến pháp luật về cải cách hành chính, phòng, chống vi phạm pháp luật trên không gian mạng, phòng cháy, chữa cháy, phòng, chống ma túy, tín dụng đen, xử lý lán, chiếm đất đai, chống khai thác bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định (IUU),... bằng hình thức phù hợp.

### **c) Tình hình triển khai các nhiệm vụ của Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật theo Kế hoạch hoạt động của trung ương và của tỉnh**

- Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh đã kiện toàn<sup>34</sup> và ban hành Kế hoạch hoạt động số 26/KH-HĐPH ngày 21/3/2024. Trong năm 2024, Sở Tư pháp - Cơ quan Thường trực Hội đồng đã triển khai thực hiện các nhiệm vụ: Tư vấn giúp UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh tổ chức thực hiện công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh; quản lý, vận hành Trang thông tin điện tử PBGDPL tỉnh; triển khai thực hiện các đề án, chương trình PBGDPL; tổng kết, đánh giá kết quả 05 năm triển khai Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg; hướng dẫn tự kiểm tra và tổ chức kiểm tra công tác PBGDPL tại các cơ quan, đơn vị, địa phương; tổ chức thành công **Cuộc thi báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật giỏi năm 2024; Tọa đàm trao đổi kinh nghiệm về hoạt động của báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật vùng đồng bào DTTS&MN**; các hoạt động tuyên truyền, PBGDPL cho học sinh 03 trường THPT trên địa bàn huyện Tuy Phước và 02 Trường PTDT vùng đồng bào DTTS&MN; “Ngày hội công dân với pháp luật” tuyên truyền các văn bản pháp luật mới và tư vấn, giải đáp pháp luật cho người dân; biên soạn, phát hành các tài liệu PBGDPL,...

- Các huyện, thị xã, thành phố cũng đã chỉ đạo Hội đồng Phối hợp PBGDPL cùng cấp xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao bảo đảm

<sup>32</sup> Quyết định số 688/QĐ-UBND ngày 03/3/2024

<sup>33</sup> Công văn số 576/HĐPH ngày 24/4/2024

<sup>34</sup> Theo Quyết định số 886/QĐ-UBND ngày 21/3/2022 và Thông báo số 15/TB-HĐPH ngày 01/04/2024 với 42 người.

hiệu quả, thiết thực, có trọng tâm, trọng điểm; đồng thời, kiện toàn Hội đồng Phối hợp PBGDPL cấp huyện với tổng số 321 người.

**d) Hoạt động của đội ngũ báo cáo viên pháp luật các cấp, tuyên truyền viên pháp luật trên địa bàn tỉnh**

- Trong năm 2024, UBND các cấp trên địa bàn tỉnh đã củng cố, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật theo quy định. Trong đó, công nhận 222 báo cáo viên pháp luật tỉnh<sup>35</sup> (207 người tham gia phổ biến pháp luật trực tiếp); miễn nhiệm 27 báo cáo viên pháp luật tỉnh<sup>36</sup>; công nhận 356 báo cáo viên pháp luật cấp huyện (278 người tham gia phổ biến pháp luật trực tiếp); 2.656 tuyên truyền viên pháp luật cấp xã (2.087 người tham gia phổ biến pháp luật trực tiếp).

- Đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật trên địa bàn tỉnh cơ bản đảm bảo về số lượng; tiêu chuẩn đạo đức, trình độ học vấn, có năng lực, kiến thức chuyên môn, có trách nhiệm với công việc. Đặc biệt, có những báo cáo viên pháp luật có bề dày kinh nghiệm, đã trải qua nhiều chức vụ lãnh đạo quản lý, công tác ở nhiều lĩnh vực nên am hiểu về kiến thức pháp luật, kiến thức xã hội để thực hiện công tác PBGDPL. Kỹ năng của báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật ngày một hoàn thiện thông qua các hoạt động: Biên soạn bài giảng, phổ biến chuyên đề pháp luật; thiết kế, tổ chức các trò chơi tìm hiểu pháp luật; tổ chức họp thôn, làng; sinh hoạt tại các chi bộ, hội, đoàn thể... Nhờ vậy, các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đã được chuyển tải sinh động đến người dân.

- Thông qua hoạt động của báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương đã nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân cũng như những vấn đề nảy sinh trong thực tiễn đời sống ở cơ sở. Từ đó, có biện pháp, cách thức tuyên truyền, giải thích cho quần chúng Nhân dân hiểu rõ, hiểu đúng các chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước và của địa phương. Đồng thời, từng bước nâng cao nhận thức, cảnh giác đối với những quan điểm sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch nhằm mục đích phá hoại công cuộc xây dựng đất nước, chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc; góp phần giữ vững ổn định chính trị, tăng cường đoàn kết trong Đảng, đồng thuận trong Nhân dân.

**đ) Nội dung, hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật**

- Bám sát nội dung, yêu cầu đổi mới công tác PBGDPL, UBND tỉnh đã chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương xác định chủ đề, định hướng nội dung trọng tâm cần phổ biến gắn với công tác xây dựng, thi hành, bảo vệ pháp luật, cải cách hành chính, cải cách tư pháp. Trong đó, tập trung vào các luật, pháp lệnh, văn bản mới ban hành năm 2023, 2024, những nội dung pháp luật thiết thực với người dân, doanh nghiệp, các vấn đề xã hội quan tâm, cần định hướng dư luận xã hội như: Pháp luật về đất đai, nhà ở, kinh doanh bất động sản; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; phòng, chống tội phạm; an toàn giao thông đường bộ; bảo vệ môi trường; an toàn vệ sinh thực phẩm; phòng, chống bạo lực

<sup>35</sup> Quyết định số 725/QĐ-UBND ngày 06/03/2024.

<sup>36</sup> Quyết định số 724/QĐ-UBND ngày 06/03/2024.

gia đình, bạo lực học đường, vi phạm pháp luật trên không gian mạng; lao động; bảo vệ trẻ em; thực hiện dân chủ ở cơ sở; cấp phiếu lý lịch tư pháp; phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh, chuyển đổi số;...

- Theo thống kê, trong năm 2024, toàn tỉnh đã tổ chức 8.158 cuộc PBGDPL trực tiếp<sup>37</sup>; 370 cuộc thi tìm hiểu pháp luật dưới hình thức trực tuyến hoặc sân khấu hóa<sup>38</sup>; biên soạn, phát hành hơn 418.632 bản tài liệu PBGDPL<sup>39</sup>. Bên cạnh đó, các hoạt động viết tin, bài đăng tải trên báo, đài, hệ thống loa truyền thanh ở cơ sở và các Bản tin, Tạp chí, Tờ thông tin nội bộ được các cơ quan, đơn vị, địa phương tăng cường về thời lượng và số lượng. Việc sao gửi văn bản, đăng tải các thông tin pháp luật và tài liệu PBGDPL trên Cổng/Trang thông tin điện tử; in pano, áp phích; tổ chức tọa đàm, hội thảo, diễn đàn, sinh hoạt câu lạc bộ pháp luật,... cũng được thực hiện thường xuyên, cung cấp kịp thời các thông tin pháp luật đến cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang, học sinh, sinh viên và các tầng lớp Nhân dân.

- Bên cạnh các hình thức PBGDPL truyền thống, các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL đã được các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương áp dụng với nhiều mô hình, hình thức đa dạng như: Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến; thành lập các fanpage, nhóm zalo; sử dụng tin nhắn SMS qua các mạng di động, hệ thống iDesk để cung cấp thông tin pháp luật,... Hiện nay, toàn tỉnh có 28 cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh; 11 huyện, thị xã, thành phố và 159 xã phường, thị trấn đã xây dựng, vận hành Cổng/Trang thông tin điện tử. Đây là điều kiện thuận lợi để việc cung cấp thông tin, PBGDPL đến cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp Nhân dân được nhanh chóng, kịp thời.

### **e) Các sáng kiến, mô hình hay, cách làm hiệu quả**

Việc xây dựng, nhân rộng các mô hình PBGDPL hiệu quả được các cấp, ngành, địa phương trong tỉnh quan tâm thực hiện như: Tổ chức các hội thi, cuộc thi tìm hiểu pháp luật theo hình thức trực tuyến hoặc sân khấu hóa (các ngành, đoàn thể, địa phương); mô hình các câu lạc bộ PBGDPL (các huyện, thị xã, thành phố); các diễn đàn tuyên truyền pháp luật (các cấp bộ Đoàn); “Cổng trường học an toàn giao thông” (các nhà trường); Ngày hội “Thanh niên với Văn hóa giao thông” (Tỉnh đoàn); các mô hình: “Vận động giáo dân gương mẫu thực hiện pháp luật” “Cán bộ dân vận khéo”, “Đội nữ tuyên truyền các vấn đề thời sự”, “Tuổi trẻ với pháp luật”, “Nhà trường 2 phối hợp, học sinh 4 không”, “Điểm sáng không bạo lực gia đình”; “Quản lý con em không phạm tội và tệ nạn xã hội” (thành phố Quy Nhơn); “Tổ hòa giải điển hình, tiên tiến”, “Tổ hòa giải kiểu mẫu”, “Bình yên nơi giáp ranh”, “Phòng ngừa giáo dục thiếu niên có nguy cơ vi phạm pháp luật” (thị xã Hoài Nhơn); “Hội viên nòng cốt các chi hội xung kích đi đầu trong phát hiện, tố giác tội phạm”, “5 phòng, 3 tự quản, 2 tự hòa giải”, “Giáo hội an toàn, giáo xứ

<sup>37</sup> Có 1.069.593 lượt người dự nghe.

<sup>38</sup> Thu hút 231.995 lượt người dự thi và cổ vũ.

<sup>39</sup> Trong đó, có 3.663 tài liệu được đăng tải trên Internet.



bình yên” (huyện Hoài Ân); “Ngăn ngừa giảm thiểu bạo lực giới”, “Xóm bình yên, gia đình hòa thuận” (huyện Tuy Phước)...

### **3.1.3. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho đối tượng đặc thù và công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong trường học**

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã chủ động, linh hoạt tổ chức và chỉ đạo thực hiện nhiều hoạt động tuyên truyền, PBGDPL cho các đối tượng đặc thù trên địa bàn tỉnh. Việc tổ chức các hoạt động này thường gắn với các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật, các chương trình, đề án có liên quan đến công tác PBGDPL và các chương trình, kế hoạch hành động có liên quan đến các đối tượng đặc thù như: Tháng hành động vì trẻ em, Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới... Nổi bật trong công tác này có: Sở Tư pháp<sup>40</sup>; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh<sup>41</sup>; Công an tỉnh<sup>42</sup>; Sở Văn hóa và Thể thao<sup>43</sup>; Ban Dân tộc tỉnh<sup>44</sup>; Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh<sup>45</sup>; Hội Luật gia tỉnh<sup>46</sup>; Liên đoàn Lao động tỉnh<sup>47</sup> và các huyện: Tây Sơn, Vân Canh, thị xã Hoài Nhơn, TP. Quy Nhơn... đã có những cách thức, biện pháp phù hợp để truyền thông, PBGDPL cho người dân ở vùng dân tộc thiểu số, miền núi, ven biển, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; người lao động trong doanh nghiệp; nạn nhân bạo lực gia đình, người khuyết tật; người đang chấp hành hình phạt tù, người đang bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc. Qua đó, góp phần nâng cao hiểu biết pháp luật, ý thức chấp hành pháp luật của đối tượng đặc thù, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Đối với công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong trường học, các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh tiếp tục phối hợp với các địa phương và trường học tăng cường đổi mới, sáng tạo về hình thức, phương pháp tuyên truyền, PBGDPL trong trường học. Nhiều hoạt động PBGDPL mới, có ý nghĩa giáo dục tích cực đã thu

<sup>40</sup> Tổ chức chương trình PBGDPL kết hợp thi tìm hiểu pháp luật dưới hình thức rung chuông vàng cho hơn 600 học sinh vùng DTTS&MN tại 02 trường: THCS bán trú Canh Thuận và Phổ thông Dân tộc nội trú THCS & THPT An Lão.

<sup>41</sup> Tổ chức tuyên truyền pháp luật về: Nghĩa vụ quân sự; dân quân tự vệ; lực lượng dự bị động viên; phòng, chống bạo lực gia đình cho hơn 650 lượt hội viên phụ nữ, dân quân tự vệ, đoàn viên thanh niên và Nhân dân xã An Quang (huyện An Lão), xã Vĩnh Thuận (huyện Vĩnh Thạnh).

<sup>42</sup> Tiếp xúc, vận động cá biệt 47/54 chủ tàu, thuyền trưởng chấp hành các quy định của pháp luật, yêu cầu viết cam kết không tái phạm việc xâm phạm vùng biển các nước; tích cực vươn khơi bám biển, bảo vệ chủ quyền biển, đảo thiêng liêng của Tổ quốc; tổ chức 09 lớp giáo dục cho 2.098 lượt phạm nhân; 01 Chương trình tuyên truyền phòng, chống ma túy cho hơn 200 phạm nhân và cán bộ, chiến sĩ; phối hợp với Trại Giam Kim Sơn – Bộ Công an tổ chức 02 Diễn đàn tuyên truyền phòng, chống ma túy cho hơn 800 phạm nhân.

<sup>43</sup> Tổ chức Ngày hội Văn hóa – Thể thao các dân tộc thiểu số tỉnh Bình Định; biểu diễn lưu động và chiếu phim phục vụ nhân dân các xã vùng sâu, vùng xa

<sup>44</sup> Thành lập mới 02 Câu lạc bộ và duy trì 03 Câu lạc bộ “Thanh niên nói không với tào hôn và hôn nhân cận huyết thống tại các trường phổ thông dân tộc nội trú và bán trú trên địa bàn tỉnh.

<sup>45</sup> Tổ chức Giao lưu “Hành trang ngày trở về” cho nữ phạm nhân tại Trại giam Kim Sơn.

<sup>46</sup> Tổ chức tuyên truyền, PBGDPL cho Nhân dân các xã Vĩnh Hòa, Vĩnh Thuận, làng K2, K8 thuộc xã Vĩnh Sơn (huyện Vĩnh Thạnh); làng Kon Lót, xã Canh Liên (huyện Vân Canh); thị trấn An Lão (huyện An Lão) và 02 phân trại của Trại giam Kim Sơn.

<sup>47</sup> Tổ chức 04 Hội thi Tìm hiểu kiến thức, pháp luật về bình đẳng giới cho công nhân tại 04 doanh nghiệp; 01 hội nghị tiếp xúc giữa cử tri là công nhân, lao động với đại biểu Quốc hội; 02 Cuộc thi dưới hình thức gameshow Tìm hiểu kiến thức pháp luật về an toàn giao thông cho công nhân tại 02 doanh nghiệp.

hút sự tham gia, hưởng ứng của học sinh, đảm bảo thực chất, hiệu quả. Nổi bật là các hoạt động có ý nghĩa giáo dục tích cực, bồi dưỡng ý thức tôn trọng, tuân thủ, chấp hành pháp luật cho học sinh như: Chương trình PBGDPL kết hợp thi tìm hiểu pháp luật dưới hình thức “Rung chuông vàng” (Sở Tư pháp); Hội thi, hội thảo, tọa đàm tìm hiểu pháp luật về hôn nhân, về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống (Ban Dân tộc); Hội thi “Sinh viên với văn hóa giao thông”, Chương trình “Một ngày làm lính chữa cháy” (Công an tỉnh); Hội thi tìm hiểu pháp luật về Bình đẳng giới năm 2024; Truyền thông phổ biến Luật trẻ em và trang bị kỹ năng tự bảo vệ, kỹ năng phòng chống xâm hại bạo lực trẻ em cho học sinh (Sở Lao động – Thương binh và Xã hội)...

### **3.1.4. Tình hình triển khai Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam**

- Theo chỉ đạo của UBND tỉnh<sup>48</sup>, các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật năm 2024 được các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức thường xuyên, liên tục trong cả năm, đặc biệt tập trung trong 02 tháng cao điểm là tháng 10, 11/2024.

- Theo đó, một chuỗi 14 hoạt động PBGDPL đã được Sở Tư pháp tham mưu và tổ chức triển khai thực hiện đều khắp từ tỉnh đến tận trường học và địa bàn cơ sở, tác động đến nhiều đối tượng khác nhau trong xã hội. Có thể kể đến như: Cuộc thi Báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật giỏi năm 2024 trên địa bàn tỉnh<sup>49</sup>; Tọa đàm trao đổi kinh nghiệm về hoạt động của báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật vùng đồng bào DTTS&MN<sup>50</sup>; Hội nghị tập huấn kiến thức pháp luật và kỹ năng PBGDPL cho báo cáo viên pháp luật tỉnh Bình Định<sup>51</sup>; Hội nghị triển khai Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản; 02 Chương trình PBGDPL kết hợp thi tìm hiểu pháp luật dưới hình thức rung chuông vàng cho học sinh vùng DTTS&MN<sup>52</sup>; 03 Ngày hội “công dân với pháp luật”<sup>53</sup>; 03 Chương trình PBGDPL kết hợp thi tìm hiểu pháp luật dưới hình thức rung chuông vàng cho học sinh là đoàn viên, thanh niên tại 03 trường THPT trên địa bàn huyện Tuy Phước<sup>54</sup>; 03 Hội nghị tập huấn kiến thức pháp luật và nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở<sup>55</sup>... Đặc biệt, Sở Tư pháp đã thực hiện xã hội hóa, huy động hơn 90 triệu đồng thực hiện truyền thông trực quan (50 panno và 100 băng rôn, phướn) về Cải cách hành chính, Chuyển đổi số và hưởng ứng Ngày Pháp luật năm 2024 tại trụ sở UBND các xã, phường thuộc TP. Quy Nhơn và các tuyến đường chính ở TP. Quy Nhơn, huyện Tuy Phước và thị xã An Nhơn.

- Cũng như Sở Tư pháp, các sở, ngành, đoàn thể của tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố cũng đồng loạt triển khai nhiều hoạt động PBGDPL theo chủ đề, chủ điểm cho các đối tượng thuộc phạm vi quản lý của ngành, lĩnh vực. Nổi bật là:

<sup>48</sup> Kế hoạch số 157/KH-UBND ngày 15/8/2024 về hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2024.

<sup>49</sup> Có 62 báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tham gia dự thi và hơn 500 lượt cổ động viên.

<sup>50</sup> Có 80 đại biểu tham dự.

<sup>51</sup> Có hơn 250 đại biểu tham dự.

<sup>52</sup> Có hơn 600 em học sinh tham dự.

<sup>53</sup> Có hơn 600 đại biểu là thành viên các nhóm nông cốt ở cơ sở tham dự.

<sup>54</sup> Có hơn 600 em học sinh là ĐVTN tham dự.

<sup>55</sup> Có hơn 600 hòa giải viên ở cơ sở tham dự.

Sở Nội vụ tổ chức Cuộc thi Tìm hiểu cải cách hành chính tỉnh Bình Định năm 2024 - Chủ đề “Vi Nhân dân phục vụ”; Sở Văn hóa và Thể thao phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tổ chức Liên hoan các đội tuyên truyền phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới năm 2024; Tỉnh đoàn phối hợp với Ban Thanh niên Công an Nhân dân tổ chức Lễ phát động hưởng ứng Ngày pháp luật Việt Nam 09/11 trong đoàn viên thanh niên năm 2024; Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh tổ chức Lễ Phát động và Điều hành vì bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới - Chủ đề “Đảm bảo an sinh xã hội, tăng quyền năng và tạo cơ hội cho phụ nữ và trẻ em gái nhằm thực hiện bình đẳng giới và xóa bỏ bạo lực trên cơ sở giới”...

- Ở cấp huyện, bên cạnh việc tổ chức treo băng rôn, cờ phướn, panô, áp phích; xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, tin, bài, ảnh... về Ngày Pháp luật để tuyên truyền, phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống loa truyền thanh cơ sở, Trang thông tin điện tử, một số địa phương đã có các hoạt động bề nổi, tạo điểm nhấn như: Phiên tòa giả định tuyên truyền, phổ biến Luật Nghĩa vụ quân sự, Hội nghị triển khai, phổ biến các luật mới (thị xã An Nhơn); Hội nghị tổng kết công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024 (huyện Tây Sơn); Hội thi tìm hiểu “Luật Giao thông đường bộ” - Hưởng ứng ngày Pháp luật (huyện Tuy Phước)...

- Từ những hoạt động cụ thể cho thấy, các cấp, ngành, đoàn thể, địa phương trên địa bàn toàn tỉnh đã tích cực hưởng ứng Ngày Pháp luật, triển khai nghiêm túc, hiệu quả các hoạt PBGDPL, tạo hiệu ứng lan tỏa, thu hút sự quan tâm, tìm hiểu pháp luật, nâng cao nhận thức pháp luật của mọi người trong xã hội.

### **3.1.5. Công tác hòa giải ở cơ sở**

#### **a) Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở**

- Ngay từ đầu năm, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024<sup>56</sup>; thực hiện Quyết định số 315/QĐ-TTg ngày 17/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030”, UBND tỉnh đã ban hành các văn bản triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh trong giai đoạn 2024 - 2030<sup>57</sup> và trong năm 2024<sup>58</sup>. Những văn bản này là cơ sở để chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh một cách thống nhất, đồng bộ, kịp thời và hiệu quả.

- Thực hiện Thông tư số 56/2023/TT-BTC, Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 quy định nội dung chi và mức chi đối với công tác PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh. Trong đó, các mức chi cho công tác hòa

<sup>56</sup> Quyết định số 354/QĐ-UBND ngày 25/01/2024.

<sup>57</sup> Quyết định số 1892/QĐ-UBND ngày 28/5/2024 ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030” trên địa bàn tỉnh Bình Định; Quyết định số 2512/QĐ-UBND ngày 11/7/2024 kiện toàn Tập huấn viên cấp tỉnh.

<sup>58</sup> Kế hoạch số 123/KH-UBND ngày 17/6/2024 của UBND tỉnh thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030” năm 2024 trên địa bàn tỉnh Bình Định.

giải ở cơ sở đều được xây dựng ở mức tối đa theo quy định của Thông tư số 56/2023/TT-BTC.

- Đối với công tác kiểm tra, Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 77/KH-HĐPH ngày 22/5/2024 về kiểm tra công tác PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024 và Công văn số 814/HĐPH ngày 03/6/2024 hướng dẫn, triển khai công tác PBGDPL năm 2024. Theo đó, việc kiểm tra công tác hòa giải ở cơ sở sẽ được thực hiện tại 04 địa phương, gồm: UBND huyện Phù Cát; UBND huyện An Lão; UBND xã Cát Tài (huyện Phù Cát) và UBND xã An Quang (huyện An Lão).

- Đối với công tác tập huấn, Sở Tư pháp tổ chức 03 Hội nghị phổ biến kiến thức pháp luật và tập huấn kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho hơn 600 hòa giải viên ở cơ sở trên địa bàn tại TP. Quy Nhơn, huyện An Lão và địa bàn thực hiện chỉ đạo điểm nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở - phường Bùi Thị Xuân (TP. Quy Nhơn).

### **b) Kết quả tổ chức và hoạt động của tổ hòa giải ở cơ sở**

- Thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở, các địa phương đã thực hiện rà soát, củng cố, kiện toàn tổ hòa giải. Mỗi tổ có từ 05 - 09 thành viên chủ yếu là Bí thư Chi bộ, đại diện Ban hành chính, Trưởng ban công tác Mặt trận thôn, trưởng các chi hội đoàn thể thôn (phụ nữ, cựu chiến binh, nông dân, người cao tuổi, thanh niên...); đồng thời, vận động, thuyết phục đội ngũ luật sư, luật gia, người đang và đã từng là thẩm phán, kiểm sát viên, điều tra viên, chấp hành viên, thẩm tra viên trong cơ quan tiến hành tố tụng, cán bộ, công chức, viên chức có đủ tiêu chuẩn, đang thường trú ở cơ sở tham gia làm hòa giải viên ở cơ sở. Toàn tỉnh hiện có 1.121 tổ hòa giải với 8.118 hòa giải viên ở cơ sở.

- Trong năm 2024, các tổ hòa giải trên địa bàn tỉnh đã tiếp nhận 1.210 vụ, việc; thực hiện hòa giải thành 1.013 vụ, việc đạt 84%. Các vụ, việc còn lại đang trong quá trình xác minh, hòa giải. Một số địa phương có tỷ lệ hòa giải thành cao như: Huyện Tây Sơn (96%); thị xã An Nhơn (90%), huyện Tuy Phước (90,6%); huyện Phù Cát (90%), thành phố Quy Nhơn (88%)... Những vụ, việc được hòa giải chủ yếu thuộc lĩnh vực dân sự, hôn nhân và gia đình, đất đai, các mâu thuẫn phát sinh trong cuộc sống, sinh hoạt hằng ngày tại cộng đồng dân cư.

- Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có một số mô hình hòa giải ở cơ sở hiệu quả đã được hướng dẫn nhân rộng như: Mô hình “Tổ hoà giải 5 tốt” ở xã Ân Tường Tây (huyện Hoài Ân) và các xã Nhơn Hải, Nhơn Châu, Phước Mỹ (thành phố Quy Nhơn); mô hình “Dân vận khéo” ở xã Mỹ Châu (huyện Phù Mỹ); mô hình “Tổ hòa giải cơ sở kiểu mẫu” ở xã Hoài Châu Bắc (thị xã Hoài Nhơn); “3 tốt - 3 sẵn sàng” ở xã Phước Hưng (huyện Tuy Phước)... Các mô hình này đã và đang phát huy được vai trò nòng cốt trong việc sâu sát, nắm bắt tình hình an ninh trật tự ở địa bàn dân cư và phối hợp cùng với chính quyền địa phương thực hiện tốt công tác hòa giải ở cơ sở, giải quyết kịp thời, dứt điểm những xích mích, mâu thuẫn trong nội bộ Nhân dân, không để âm ỉ dẫn đến tình trạng đơn thư, khiếu kiện.

### **3.1.6. Công tác đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật**

**a) Kết quả triển khai các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021; Quyết định số 1723/QĐ-BTP ngày 15/8/2022 và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Tư pháp**

Nhằm tiếp tục triển khai có hiệu quả Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và nhiệm vụ của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 04/4/2024 về thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và nhiệm vụ của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2024 trên địa bàn tỉnh. UBND tỉnh cũng đã báo cáo kết quả đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2023<sup>59</sup>; báo cáo sơ kết thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg, Thông tư số 09/2021/TT-BTP về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh<sup>60</sup>; tham gia góp ý dự thảo văn bản của Bộ Tư pháp hướng dẫn tiêu chí, chỉ tiêu “tiếp cận pháp luật” thuộc các Bộ tiêu chí quốc gia về xã, huyện nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025<sup>61</sup>; tiếp tục tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, tiêu chí, chỉ tiêu “Tiếp cận pháp luật” thuộc các Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới, Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao, Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025 theo quy định tại Quyết định số 211/QĐ-TTg ngày 01/03/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

**b) Nhiệm vụ được giao gắn với Bộ tiêu chí và đánh giá, công nhận xã, huyện đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao**

- Thông tin, truyền thông, tập huấn: Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 419/QĐ-UBND của UBND tỉnh, Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh tiếp tục tăng cường các hoạt động thông tin, tuyên truyền các quy định về xây dựng cấp xã, cấp huyện đạt chuẩn tiếp cận pháp luật đến các cơ quan chính quyền, cán bộ, công chức và Nhân dân thông qua Báo Bình Định, Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định, Cổng/Trang thông tin điện tử, hệ thống loa, đài truyền thanh cơ sở và nhiều hình thức khác phù hợp với từng đối tượng, địa bàn, đời sống sản xuất của người dân. Cụ thể: Sở Tư pháp đã thường xuyên cập nhật, đăng tải các chủ trương, chính sách, quy định mới của trung ương, của tỉnh và các văn bản có liên quan đến nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, xã đạt nông thôn mới, nông thôn mới

<sup>59</sup> Báo cáo số 18/BC-UBND ngày 20/02/2024 kết quả đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023 trên địa bàn tỉnh.

<sup>60</sup> Báo cáo số 137/BC-STP ngày 26/4/2024.

<sup>61</sup> Công văn số 344/STP-PBGDPL&TDTHPL ngày 20/3/2024.

nâng cao, huyện nông thôn mới trên Cổng thông tin điện tử PBGDPL tỉnh, Cổng thông tin điện tử của Sở, trang fanpage PBGDPL tỉnh. Phối hợp với Báo Bình Định, Đài Phát thanh và truyền hình Bình Định thực hiện nhiều tin, bài, phóng sự tuyên truyền việc thực hiện nhiệm vụ xây dựng cấp xã, cấp huyện đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Sở Tư pháp cũng đã quán triệt, chỉ đạo Phòng Tư pháp các huyện đăng ký xây dựng huyện nông thôn mới (Tây Sơn, Phù Mỹ) tham mưu UBND huyện đẩy mạnh công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, thông tin, truyền thông trên Cổng/Trang thông tin điện tử, Đài truyền thanh cấp huyện và hệ thống truyền thanh cơ sở về vai trò, ý nghĩa, nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn tổ chức các hoạt động tuyên truyền gắn truyền thông, tuyên truyền, hưởng ứng ngày pháp luật Việt Nam với phong trào xây dựng “Nông thôn mới”, góp phần nâng cao ý thức của cán bộ, Nhân dân sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật.

- Công tác kiểm tra về đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật: Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 77/KH-HĐPH ngày 22/5/2024 về kiểm tra công tác PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024. Theo đó, việc kiểm tra kết quả đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật sẽ được thực hiện tại 02 đơn vị cấp xã: UBND xã Cát Tài (huyện Phù Cát); UBND xã An Quang (huyện An Lão) và 02 đơn vị cấp huyện: UBND huyện Phù Cát; UBND huyện An Lão. Thời gian kiểm tra được thực hiện trong Quý III/2024. Ngoài ra, thông qua hoạt động kiểm tra, thẩm định, thẩm tra việc thực hiện tiêu chí tiếp cận pháp luật trong xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, huyện đạt chuẩn nông thôn mới, Sở Tư pháp đã tiến hành kiểm tra công tác xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật tại 06 xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao<sup>62</sup> và 02 huyện đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới<sup>63</sup>.

- Kết quả đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023: Thực hiện quy trình đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Thông tư số 09/2021/TT-BTP, năm 2023, UBND 11 huyện, thị xã, thành phố đã thành lập, kiện toàn Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật và tiến hành đánh giá, ban hành Quyết định công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, báo cáo kết quả công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn. Theo đó, có 159/159 xã, phường, thị trấn (tỷ lệ 100%) đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023. Sở Tư pháp đã tham gia thẩm định tiêu chí tiếp cận pháp luật trong xây dựng xã đạt tiêu chí nông thôn mới và nông thôn mới nâng cao, kết quả: Có 06 xã đạt tiêu chí thành phần 18.4 (tỷ lệ 100%) trong xây dựng xã nông thôn mới, có 06 xã đạt tiêu chí thành phần 16 (tỷ lệ 100%) trong xây dựng xã nông thôn mới nâng cao. Có 02 huyện đạt tiêu chí thành phần 9.6 (tỷ lệ 100%) trong xây dựng huyện nông thôn mới.

<sup>62</sup> Xã Phước Sơn (huyện Tuy Phước), xã Cát Trinh (huyện Phù Cát), xã Hoài Châu Bắc (thị xã Hoài Nhơn), xã Phước Mỹ (Tp. Quy Nhơn), xã Nhơn Tân, Nhơn Thọ (thị xã An Nhơn).

<sup>63</sup> Tây Sơn, Phù Mỹ.

### **3.1.7. Nguồn lực kinh phí dành cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật**

- Kinh phí PBGDPL và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật được cấp trong năm 2024 là: 31.796.648.220 đồng. Trong đó: Cấp tỉnh: 26.995.142.420 đồng; cấp huyện: 3.322.622.000 đồng; cấp xã: 1.478.883.800 đồng.

- Đối với công tác hòa giải ở cơ sở, một số địa phương như: thành phố Quy Nhơn, huyện Tây Sơn, huyện Vĩnh Thạnh đã và đang thực hiện mức chi theo Thông tư số 56/2023/TT-BTC: Chi thù lao cho hòa giải viên (đối với các hòa giải viên trực tiếp tham gia vụ, việc hòa giải): 300.000 đồng/vụ, việc; hòa giải thành: 400.000 đồng/vụ, việc. Các địa phương còn lại chưa cân đối được kinh phí bảo đảm cho công tác hòa giải ở cơ sở nên việc chi thù lao cho hòa giải viên còn thấp hơn so với quy định. Tổng kinh phí hỗ trợ cho công tác hòa giải ở cơ sở là 795.913.800 đồng, trong đó, chi thù lao theo vụ việc cho hòa giải viên là 250.761.400 đồng.

- Nhìn chung, các cấp, các ngành, địa phương đã có sự quan tâm, đầu tư cho công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Tuy nhiên, việc đáp ứng kinh phí đối với công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật vẫn còn hạn chế, chưa tương xứng với yêu cầu nhiệm vụ. Hầu hết các địa phương cấp xã chưa lập kế hoạch, đưa vào dự toán ngân sách hàng năm mà chỉ thực hiện chi theo việc - phát sinh đến đâu thì cân đối chi đến đó. Vì vậy, không thể thực hiện việc đa dạng, đổi mới (về cả số lượng và hình thức) các hoạt động PBGDPL hay ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác PBGDPL theo yêu cầu, nhu cầu thực tiễn về tìm hiểu pháp luật, tiếp cận pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức và người dân.

### **3.1.8. Công tác hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp**

#### **a) Về triển khai thực hiện Nghị định số 55/2019/NĐ-CP, Quyết định số 81/QĐ-TTg và Quyết định số 345/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ:**

- Nhằm triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả, thiết thực Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, Nghị định số 55/2019/NĐ-CP, Quyết định số 81/QĐ-TTg và Quyết định số 345/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, năm 2024, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 01/02/2024 về triển khai các hoạt động năm 2024 của Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Định. Trong đó, giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan thực hiện các hoạt động cung cấp thông tin pháp lý cho doanh nghiệp như: Xây dựng và phát hành định kỳ các bản tin pháp luật, tài liệu điện tử theo chuyên đề về các lĩnh vực pháp luật, thông tin pháp lý, cảnh báo vi phạm pháp luật, rủi ro pháp lý,...; xây dựng các chuyên mục nâng cao kiến thức pháp luật liên quan đến hoạt động đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp nhỏ và vừa trên đài truyền hình, đài phát thanh và các phương tiện thông tin, truyền thông khác; xây dựng chuyên đề pháp luật để cập nhật kịp thời, cung cấp thông tin pháp luật về các lĩnh vực, vấn đề pháp lý mà doanh nghiệp nhỏ và vừa quan tâm nhằm đăng tải trên các trang thông tin điện tử, mạng xã hội; tổ

chức các diễn đàn kinh doanh và pháp luật, các hội nghị đối thoại để cung cấp thông tin pháp lý, giải quyết vướng mắc về các vấn đề pháp lý cho doanh nghiệp. Đồng thời, tổ chức tập huấn kiến thức pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh.

- Ban hành Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị trong lĩnh vực sản xuất, chế biến trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2020 - 2025 (kèm theo Quyết định số 2960/QĐ-UBND ngày 24/7/2020). Mục tiêu của Đề án là lựa chọn doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, chế biến để hỗ trợ về: Chi phí đào tạo nâng cao trình độ công nghệ, kỹ thuật sản xuất chuyên biệt tại hiện trường; hỗ trợ liên kết sản xuất, kinh doanh; hỗ trợ phát triển thương hiệu, mở rộng thị trường; tư vấn về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng; hỗ trợ thực hiện các thủ tục về sản xuất thử nghiệm, kiểm định, giám định, chứng nhận chất lượng.

- Ban hành Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 01/02/2024 của UBND tỉnh về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh thực hiện chuyển đổi số, giai đoạn 2024 - 2025. Theo đó, thực hiện hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh thực hiện chuyển đổi số, nhằm giúp các doanh nghiệp tối ưu hóa hoạt động, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, năng lực và lợi thế cạnh tranh, tạo ra các giá trị mới cho doanh nghiệp, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

### **b) Tập huấn, hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp**

- Thực hiện Kế hoạch số 136/KH-UBND ngày 08/7/2024 của UBND tỉnh, Sở Tư pháp tổ chức Hội nghị tập huấn hướng dẫn khai thác, sử dụng Bộ pháp điển và Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25/5/2024 của Chính phủ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người làm công tác pháp chế tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp tỉnh Bình Định.

- Ngoài ra, UBND tỉnh còn chỉ đạo các cơ quan chuyên môn trực tiếp hướng dẫn và giải đáp pháp luật cho doanh nghiệp về quy trình thành lập doanh nghiệp, thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh, tạm ngừng, giải thể doanh nghiệp, các vướng mắc của doanh nghiệp liên quan đến tổ chức, quản trị, hoạt động của doanh nghiệp,...; qua đó, tăng cường mối quan hệ giữa các cơ quan quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp, góp phần tháo gỡ nhiều khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trong quá trình thực thi pháp luật, phòng ngừa và hạn chế rủi ro trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, giúp doanh nghiệp phát triển ổn định, bền vững và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong công tác này.

## **3.2. Khó khăn, hạn chế**

### **a) Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật**

- Nhận thức của một số ít lãnh đạo cơ quan, đơn vị, địa phương chưa đầy đủ về ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác PBGDPL nên chưa quan tâm đúng mức trong quá trình chỉ đạo và tổ chức thực hiện.



- Công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành có lúc chưa thật sự nhịp nhàng; có tình trạng đùn đẩy trách nhiệm làm ảnh hưởng đến chất lượng và hiệu quả trong công tác PBGDPL.

- Một số cơ quan, đơn vị được giao chủ trì tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện các Đề án liên quan đến công tác PBGDPL; tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch và tổ chức phổ biến các văn bản pháp luật mới còn chậm, chưa đạt yêu cầu về tiến độ.

- Một số ít thành viên của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh phát huy chưa hết tinh thần, trách nhiệm nên việc tư vấn, tổ chức hoạt động PBGDPL tại cơ quan công tác còn hạn chế; hoạt động phối hợp với cơ quan thường trực thiếu tính chủ động.

### **b) Trong công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp**

- Hệ thống VBQPPL nói chung, VBQPPL liên quan đến tổ chức và hoạt động doanh nghiệp nói riêng còn chồng chéo, gây khó khăn cho doanh nghiệp trong quá trình tra cứu và áp dụng.

- UBND tỉnh Bình Định đã chú trọng công tác phổ biến, tập huấn các quy định pháp luật về điều kiện đầu tư kinh doanh, quyền và nghĩa vụ của cơ quan nhà nước và doanh nghiệp; tuy nhiên, việc hưởng ứng, tham gia các lớp tập huấn, hội nghị phổ biến pháp luật của người dân và doanh nghiệp còn thấp. Một số doanh nghiệp chưa chủ động đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền những giải pháp có hiệu quả để giảm chi phí tuân thủ pháp luật.

- Đội ngũ cán bộ phụ trách công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp chủ yếu thực hiện nhiệm vụ kiêm nhiệm, chưa được thường xuyên bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác này nên đôi lúc còn lúng túng trong việc hỗ trợ pháp lý khi doanh nghiệp có yêu cầu.

## **4. Công tác quản lý nhà nước về hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, LLTP, đăng ký biện pháp bảo đảm, bồi thường nhà nước**

### **4.1. Kết quả đạt được**

#### **4.1.1. Công tác hộ tịch, quốc tịch, chứng thực**

- Về công tác hộ tịch:

+ Thực hiện triển khai các nhiệm vụ lĩnh vực hộ tịch theo Đề án 06/CP tại địa phương, đến ngày 30/4/2024, 11 huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh đã hoàn thành việc nhập số liệu hộ tịch từ sổ hộ tịch trên nền cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư được 1.536.816 trường hợp (tỷ lệ 100%). Sở Tư pháp đã phối hợp với Công an tỉnh tiếp nhận dữ liệu hộ tịch nhập trên nền CSDLQGDC tại Bộ Công an và thực hiện việc bàn giao dữ liệu cho 11 huyện, thị xã, thành phố, tổ chức tập huấn chuyển dữ liệu vào Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử. Kết đã thực hiện chuyển dữ liệu hộ tịch vào Hệ thống quản lý hộ tịch 158 và hệ thống cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử dùng chung là 1.536.816 (đạt tỷ lệ 100%), phân đầu đến ngày 01/12/2024 sẽ hoàn thành công tác số hóa dữ liệu hộ tịch trên địa bàn tỉnh Bình Định;

+ Triển khai thực hiện các quy định của Nghị định số 63/2024/NĐ-CP ngày 10/6/2024 của Chính phủ quy định việc thực hiện liên thông điện tử 02 nhóm thủ tục hành chính: đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí, tử tuất. Sở Tư pháp đã phối hợp với 11 huyện, thị xã, thành phố tổ chức tập huấn nghiệp vụ hộ tịch triển khai Nghị định số 63/2024/NĐ-CP ngày 10/6/2024; triển khai 02 thủ tục đăng ký kết hôn, xác nhận tình trạng hôn nhân trực tuyến. Tổ chức, thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, giải quyết liên thông điện tử 02 nhóm thủ tục hành chính “khai sinh, khai tử” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đối với 100% trường hợp hồ sơ của người dân kể từ ngày 05/8/2024.

+ Việc thực hiện thủ tục liên thông cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân và đăng ký kết hôn trực tuyến: UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 7609/UBND-KSTT ngày 27/9/2024 về việc triển khai Quy trình Đăng ký kết hôn, xác nhận tình trạng hôn nhân trực tuyến (đã hoàn thành việc kết nối, thực hiện thử nghiệm), trên cơ sở đó, Sở Tư pháp đã ban hành Kế hoạch số 52/KH-STP ngày 28/10/2024 và đã tổ chức tập huấn triển khai Quy trình đăng ký kết hôn, xác nhận tình trạng hôn nhân trực tuyến cho Phòng Tư pháp 11 địa phương cấp huyện, dự kiến triển khai chính thức trong tháng 11/2024.

+ Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong đăng ký và quản lý hộ tịch và triển khai Đề án Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử; đăng ký hộ tịch trực tuyến tại địa phương. Sở Tư pháp tiếp tục triển khai Quyết định số 1154/QĐ-UBND ngày 06/4/2018 ban hành Kế hoạch triển khai Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch trên địa bàn tỉnh Bình Định; Quyết định số 1674/QĐ-UBND ngày 16/5/2019 ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện cập nhật, số hóa dữ liệu hộ tịch lịch sử trên địa bàn tỉnh Bình Định; Quyết định số 766/QĐ-UBND ngày 09/3/2020 ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến. Từ ngày 01/9/2018 đến nay, các cơ quan có thẩm quyền đăng ký hộ tịch trên địa bàn tỉnh đã thực hiện việc đăng ký, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu hộ tịch toàn quốc<sup>64</sup>.

- Việc triển khai tổng kết Chương trình hành động quốc gia về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017 - 2024 theo Kế hoạch tổng kết Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017 - 2024: Thực hiện Quyết định số 915/QĐ-BTP ngày 27/5/2024 của Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch tổng kết Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017 - 2024. UBND tỉnh Bình Định đã giao Sở Tư pháp tỉnh Bình Định phối hợp các sở, ban, ngành, địa phương tổng kết Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017 -

<sup>64</sup>Với tổng số: 1.185.471 trường hợp. Trong đó: Khai sinh: 637.732 trường hợp, khai tử: 148.535 trường hợp, kết hôn: 199.619 trường hợp, xác nhận tình trạng hôn nhân: 193.672 trường hợp, cải chính, thay đổi, bổ sung hộ tịch: 4.417 trường hợp, nhận cha, mẹ, con: 818 trường hợp, giám hộ: 196 trường hợp, nhận nuôi, con nuôi: 137 trường hợp, xác định lại dân tộc: 45 trường hợp. Việc sử dụng, khai thác Hệ thống thông tin quản lý hộ tịch cơ bản ổn định; góp phần đảm bảo sự thống nhất trong hoạt động quản lý, tránh trùng lặp trong việc đăng ký các sự kiện hộ tịch, Hệ thống thông tin quản lý hộ tịch giúp các cơ quan đăng ký hộ tịch thực hiện việc thống kê số liệu một cách nhanh chóng, chính xác, đầy đủ thông tin.

2024, theo đó Sở Tư pháp đã tổ chức tổng kết và ban hành Báo cáo số 284/BC-STP ngày 28/6/2024 Tổng kết kết quả triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017 - 2024 trên địa bàn tỉnh Bình Định.

- Về công tác quốc tịch: Sở Tư pháp tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 16/2020/NĐ-CP ngày 03/02/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Quốc tịch Việt Nam. Ban hành 04 văn bản gửi Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực - Bộ Tư pháp về việc cung cấp thông tin thôi, mất hoặc bị tước quốc tịch Việt Nam. Ban hành 03 văn bản gửi UBND các xã, phường, thị trấn về việc ghi chú vào Sổ đăng ký khai sinh việc thôi quốc tịch Việt Nam. Ban hành 02 văn bản về việc trả lời đề nghị xác nhận là công dân Việt Nam.

- Về lĩnh vực chứng thực:

+ Thi hành Nghị định 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch và Thông tư số 01/2020/TT-BTP ngày 03/3/2020 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định 23/2015/NĐ-CP. Sở Tư pháp đã chỉ đạo các Phòng Tư pháp, UBND cấp xã thực hiện tốt Quyết định số 95/2020/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý, trách nhiệm phối hợp, khai thác và sử dụng Cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực đối với hợp đồng, giao dịch trên địa bàn tỉnh Bình Định.

+ Tổ chức 02 đợt kiểm tra, hướng dẫn công tác chứng thực tại 02 Phòng Tư pháp cấp huyện và 06 UBND cấp xã.

+ Thực hiện việc cấp bản sao điện tử theo quy định tại Điều 10 của Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử. Sở Tư pháp đã phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh tham mưu UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 3736/QĐ-UBND ngày 11/10/2023 tái cấu trúc quy trình theo hướng cung cấp dịch vụ công trực tuyến một phần đối với khâu nộp hồ sơ nhằm cắt giảm bớt một lượt đi lại của người dân, đồng thời tạo sự chủ động, linh hoạt hơn cho công tác giải quyết của các cơ quan nhà nước. Ưu điểm vượt trội của chứng thực điện tử là người dân chỉ mất một lần làm nhưng có thể lưu lại và sử dụng lâu dài để làm hồ sơ trực tuyến cho những thủ tục khác, khỏi mất công đi lại nhiều lần. Về lâu dài, việc này góp phần bổ sung, làm giàu kho dữ liệu giấy, tờ điện tử của cá nhân trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh, từ đó trong tương lai không xa có thể giúp người dân làm thủ tục hành chính mà không cần sử dụng bất cứ một loại giấy tờ gì. Hiện nay tất cả chứng thực điện tử dồn về Cổng dịch vụ công Quốc gia, việc tỉnh Bình Định đưa vào hệ thống VNPT iGate sẽ giúp giảm bớt áp lực cho Cổng dịch vụ công Quốc gia, người dân bớt một bước đăng ký. Với mô hình của Bình Định, Cục kiểm soát thủ tục hành chính đánh giá rất cao và là một trong những địa phương dẫn đầu về tỷ lệ chứng thực điện tử.

**\* Những khó khăn, vướng mắc về nghiệp vụ chứng thực tại địa phương**

- Biên chế, cơ sở vật chất ở một số địa phương còn hạn chế; trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kinh nghiệm của một số công chức Tư pháp - Hộ tịch chưa đáp ứng với nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

- Công tác tư pháp nói chung, chứng thực nói riêng ngày càng nhiều và phức tạp nhưng chưa có chính sách, chế độ đãi ngộ đối với đội ngũ công chức Tư pháp - Hộ tịch để động viên, khuyến khích đội ngũ này.

- Nghị định số 23/2015/NĐ-CP quy định chế độ lưu trữ, chứng thực bản sao từ bản chính không lưu trữ hồ sơ. Với quy định này, thực tế có thể phát sinh trường hợp bản sao đã được chứng thực nhưng người yêu cầu chứng thực có hành vi gian dối như sửa chữa bản sao sau khi đã được chứng thực. Nếu không lưu trữ bản sao thì cơ quan thực hiện chứng thực không có cơ sở để đối chiếu khi có phát sinh hậu quả pháp lý xảy ra từ việc chứng thực bản sao đó.

**4.1.2. Về công tác Nuôi con nuôi**

- Công tác quản lý nhà nước về con nuôi:

+ Công tác quản lý nhà nước về con nuôi, Sở Tư pháp thực hiện báo cáo về công tác nuôi con nuôi trên địa bàn tỉnh Bình Định theo quy định, triển khai việc khảo sát lấy ý kiến đối với dự thảo mô hình cung cấp dịch vụ nuôi con nuôi; ban hành văn bản yêu cầu Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố về việc tăng cường công tác rà soát, đánh giá nhu cầu, lập danh sách, hồ sơ của trẻ em có nhu cầu tìm gia đình thay thế theo quy định của pháp luật (thực hiện khoản 1 Điều 6 Nghị định số 19/2011/Đ-CP đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 24/2019/Đ-CP); ban hành văn bản gửi Vụ Con nuôi - Bộ Tư pháp báo cáo công tác rà soát, đánh giá nhu cầu, lập danh sách, hồ sơ của trẻ em có nhu cầu tìm gia đình thay thế.

+ Phối hợp liên ngành ở địa phương trong thực hiện việc rà soát các cơ sở nuôi dưỡng, đôn đốc cơ sở nuôi dưỡng lập hồ sơ của trẻ em cần tìm gia đình thay thế để thực hiện thủ tục tìm gia đình thay thế cho trẻ em theo đúng quy định của pháp luật, Sở Tư pháp ban hành văn bản đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ trong công tác nuôi con nuôi gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trong đó có công tác tăng cường rà soát, đánh giá nhu cầu, lập danh sách số lượng trẻ em đang được nuôi dưỡng trong các cơ sở trợ giúp xã hội cần tìm gia đình thay thế theo Mẫu số 14 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 156/2017/NĐ-CP ngày 09/3/2017 của Chính phủ Quy định một số điều của Luật Trẻ em và quy định tại Khoản 2 Điều 6 Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 05/3/2019 để thực hiện các thủ tục tìm gia đình thay thế cho trẻ em.

+ Thực hiện lồng ghép truyền thông, nâng cao nhận thức của người dân về pháp luật nuôi con nuôi để hạn chế tình trạng nuôi con nuôi mà không đăng ký tại cơ quan có thẩm quyền, kết hợp tập huấn và kiểm tra công tác nuôi con nuôi theo Kế hoạch số 01/KH-STP ngày 25/01/2024 của Sở Tư pháp về việc kiểm tra lĩnh vực Hành chính tư pháp và Bộ trợ tư pháp năm 2024 tại thành phố Quy Nhơn và huyện An Lão.

- Tình hình đăng ký nuôi con nuôi trong nước: Tại UBND cấp xã: 22 trường hợp, trong đó có 09 trường hợp dưới 01 tuổi (05 nam, 04 nữ); 10 trường hợp từ 01 tuổi đến dưới 05 tuổi; 03 trường hợp từ 05 tuổi trở lên.

#### **4.1.3. Về công tác lý lịch tư pháp (LLTP)**

- Về tình hình chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các văn bản, đề án trong lĩnh vực LLTP, Sở Tư pháp ban hành văn bản nhằm triển khai thực hiện Luật Lý lịch tư pháp và các văn bản hướng dẫn thi hành, các đề án theo đúng yêu cầu và tiến độ của Bộ Tư pháp và UBND tỉnh.

+ Công tác phối hợp liên ngành trong công tác LLTP tại địa phương, thực hiện Văn bản số 3068/BTP-TTLLTPQG ngày 04/6/2024 của Bộ Tư pháp về việc tăng cường xây dựng Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp; Công văn số 4472/UBND-NC ngày 13/6/2024 của UBND tỉnh về việc tăng cường xây dựng Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp. Nhằm đảm bảo cho việc xây dựng, hoàn thiện, làm sạch Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp (theo Đề án 06), trên cơ sở Quy chế phối hợp số 710/QCLN-TP-CA-KS-TA-THADS ngày 24/09/2014 của Sở Tư pháp, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Công an tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh về tra cứu, xác minh, trao đổi, cung cấp Thông tin lý lịch tư pháp trên địa bàn tỉnh Bình Định. Sở Tư pháp ban hành Văn bản số 1871/STP-HC&BTTP ngày 25/10/2024 về tăng cường phối hợp xây dựng cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp.

+ Nhằm khắc phục tình trạng kết nối dữ liệu thông tin Lý lịch tư pháp giữa phần mềm Dịch vụ công của tỉnh và phần mềm Lý lịch tư pháp dùng chung của Bộ Tư pháp không kết nối dữ liệu nên hầu hết tất cả các thông tin Tờ khai lý lịch tư pháp trực tuyến Sở Tư pháp không nhận được mà công chức phải trực tiếp nhập lại toàn bộ nội dung thông tin trên tờ khai của người yêu cầu, do đó, làm tốn thời gian công sức của công dân và công chức Sở Tư pháp. Sở Tư pháp đề nghị Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Trung tâm Phục vụ hành chính công, Bưu điện tỉnh, VNPT Bình Định khắc phục tình trạng lỗi phần mềm để kết nối chia sẻ thông tin Tờ khai lý lịch tư pháp trực tuyến của người dân tại phần mềm Dịch vụ công của tỉnh và phần mềm Lý lịch tư pháp dùng chung của Bộ Tư pháp; chỉnh sửa các trường thông tin Tờ khai mẫu số 03/2013/TT-BTP, mẫu số 04/2013/TT-BTP ở trạng thái bắt buộc không được để trống trường thông tin; Bưu điện tỉnh chỉ đạo nhân viên Bưu điện tỉnh trực tại Quầy Sở Tư pháp kiểm tra Tờ khai đầy đủ thông tin theo yêu cầu, hướng dẫn công dân khai Tờ khai theo Thông tư số 06/2024/TT-BTP trung thực và giải thích hậu quả pháp lý cho người dân biết về hành vi khai gian dối trong Tờ khai theo Điều 47 Nghị định 82/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bổ trợ tư pháp, hành chính tư pháp, hôn nhân và gia đình, thi hành án dân sự, phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã.

- Tiếp tục triển khai Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 09/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính cấp Phiếu lý lịch tư pháp tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, trong đó trọng tâm là công tác triển khai cấp Phiếu LLTP qua ứng dụng VNeID tại phương, thực hiện Công văn số 4518/BTP-TTLLTPQG ngày 12/8/2024 của Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia -

Bộ Tư pháp về báo cáo sơ kết 01 năm thực hiện Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 09/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính cấp Phiếu lý lịch tư pháp tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp. Sở Tư pháp tiếp tục tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện Luật Lý lịch tư pháp và các văn bản hướng dẫn thi hành thông qua việc kết hợp tuyên truyền, phổ biến pháp luật nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết của người dân về mục đích của phiếu lý lịch tư pháp và hướng dẫn người dân tạo tài khoản cá nhân trên Cổng Dịch vụ công quốc gia của Đoàn Thanh niên Sở Tư pháp nhằm hướng dẫn người dân cập nhật thông tin đăng ký cấp phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến. Phối hợp với Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia - Bộ Tư pháp trong việc phối hợp xác minh, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cấp phiếu lý lịch tư pháp cho công dân theo quy định. Bố trí nguồn nhân lực đảm bảo thực hiện tiếp nhận, trả kết quả cấp Phiếu lý lịch tư pháp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công kịp thời đáp ứng nhu cầu của người dân, nhất là trong những thời điểm yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp tăng cao. thực hiện đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp và phối hợp Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh đăng tải thông tin về đối tượng miễn, giảm phí cung cấp thông tin lý lịch tư pháp trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh và niêm yết tại trụ sở Trung tâm Phục vụ vụ hành chính công tỉnh để người dân biết thực hiện. Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân là đối tượng miễn phí như trẻ em, người cao tuổi, người cư trú tại các xã đặc biệt khó khăn, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của pháp luật thì công chức tiếp nhận hồ sơ căn cứ vào chứng minh nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu có trong thành phần hồ sơ mà không yêu cầu người dân cung cấp giấy tờ khác để chứng minh.

- Tình hình triển khai Đề án 06/CP trong lĩnh vực lý lịch tư pháp, thực hiện nhiệm vụ được giao tại Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022- 2025, tầm nhìn đến năm 2030 ban hành kèm theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ; UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2578/QĐ-UBND ngày 17/7/2024 về ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện việc cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên Ứng dụng định danh và xác thực điện tử (VNeID) trên địa bàn tỉnh. Hiện các đơn vị đã hoàn thành kết nối, tích hợp dữ liệu giữa Ứng dụng VNeID - Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh - Phần mềm lý lịch tư pháp và chính thức triển khai việc cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng VNeID trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện nhiệm vụ xây dựng, quản lý, vận hành và khai thác cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp tại địa phương, Sở Tư pháp tiếp nhận 4.016 thông tin từ các cơ quan cung cấp. Theo đó, Sở Tư pháp đã tiếp nhận, phân loại kiểm tra 4.016 thông tin và chuyển cho các Sở Tư pháp khác 500 thông tin không thuộc thẩm quyền lập lý lịch tư pháp. Trên cơ sở số lượng hồ sơ thông tin tiếp nhận thuộc thẩm quyền xử lý, Sở Tư pháp đã lập 1.624 hồ sơ lý lịch tư pháp, cập nhật bổ sung bản án và Quyết định thi hành án cho 1.100 trường hợp đã được lập hồ sơ lý lịch tư pháp. Thực hiện đối chiếu số lượng cung cấp và nhận thông tin lý lịch tư pháp 6 tháng/lần với Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia - Bộ Tư pháp và các cơ quan khác theo quy định.

- Kết quả thực hiện nhiệm vụ cấp Phiếu LLTP, bảo đảm thực hiện đúng trình tự, thủ tục cấp Phiếu lý lịch tư pháp theo quy định Luật Lý lịch tư pháp và văn bản hướng dẫn thi hành. Thực hiện tra cứu, xác minh thông tin để cấp Phiếu lý lịch tư pháp theo Quy chế phối hợp số 02/QCPH-TTLLTPQG-C53 ngày 29/6/2018 của Trung tâm Lý lịch tư pháp Quốc gia, Cục Hồ sơ nghiệp vụ cảnh sát về phối hợp tra cứu, xác minh thông tin để cấp Phiếu lý lịch tư pháp, năm 2024 Sở Tư pháp cấp phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến cho 10.484 trường hợp, trong đó 6.943 Phiếu số 1 và 3.541 Phiếu lý lịch tư pháp số 2 đảm bảo 100% phiếu lý lịch tư pháp cấp sớm và đúng thời hạn quy định. Thực hiện thủ tục xóa án tích cho hơn 50 trường hợp.

- Công tác đăng ký biện pháp bảo đảm:

+ Báo cáo và làm việc với Đoàn Kiểm tra liên ngành về công tác đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của Bộ Tư pháp.

+ Báo cáo kết quả thực hiện Quyết định số 19/2021/QĐ-UBND ngày 27/5/2021 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp trong quản lý nhà nước về đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Bình Định; UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 79/2024/QĐ-UBND ngày 29/10/2024 về Quy chế phối hợp trong quản lý nhà nước về đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Bình Định thay thế Quyết định số 19/2021/QĐ-UBND ngày 27/5/2021 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp trong quản lý nhà nước về đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Bình Định để đảm bảo phù hợp với Nghị định số 99/2022/NĐ-CP ngày 30/11/2022 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm.

- Sở Tư pháp đã tổ chức thanh tra về công tác đăng ký giao dịch bảo đảm tại Văn phòng đăng ký đất đai huyện Tây Sơn, huyện Phù Cát.

\* Kết quả đăng ký, cung cấp thông tin về biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất: Các Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh đã tiếp nhận và giải quyết 40.602 hồ sơ đăng ký biện pháp bảo đảm (124 trường hợp không phải nộp phí đăng ký biện pháp bảo đảm), trong đó: 21.177 hồ sơ đăng ký biện pháp bảo đảm, 285 hồ sơ đăng ký thay đổi, 18.957 hồ sơ xóa đăng ký; cung cấp thông tin về biện pháp bảo đảm: 21 phiếu.

- Công tác bồi thường nhà nước:

+ Xác định lĩnh vực quản lý nhà nước về công tác bồi thường Nhà nước là một trong những nhiệm vụ công tác trọng tâm của công tác tư pháp của tỉnh. Vì vậy, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 06/3/2024 về việc triển khai công tác bồi thường nhà nước năm 2024 trên địa bàn tỉnh. Theo Chương trình kế hoạch công tác hằng năm, Giám đốc Sở Tư pháp Bình Định ban hành Kế hoạch số 01/KH-STP ngày 25/01/2024 về việc kiểm tra lĩnh vực Hành chính tư pháp và Bồi trợ tư pháp năm 2024. Trên cơ sở đó, Sở Tư pháp thực hiện kiểm tra công tác bồi thường nhà nước tại huyện An Lão và thành phố Quy Nhơn. Qua công tác kiểm tra tại địa phương không phát sinh vụ việc yêu cầu bồi

thường nhà nước, nhìn chung các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành trên địa bàn tỉnh bằng nhiều hình thức, kết hợp lồng ghép công tác tuyên truyền, phổ biến với các văn bản pháp luật khác.

+ Năm 2024, Sở Tư pháp tổ chức 01 lớp tập huấn về công tác bồi thường nhà nước cho cán bộ lãnh đạo và công chức cho các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Công an tỉnh; Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh; Tòa án nhân dân tỉnh; Cục Thi hành án dân sự tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn; các phòng chuyên môn thuộc Sở Tư pháp được giao thực hiện công tác bồi thường nhà nước tham gia đầy đủ các lớp tập huấn với hơn 100 cán bộ lãnh đạo và công chức tham dự.

+ Trong năm 2024, trên địa bàn tỉnh Bình Định phát sinh vụ việc yêu cầu bồi thường nhà nước trong lĩnh vực thi hành án dân sự liên quan đến hoạt động công vụ của ông Nguyễn Văn Chánh, nguyên Chấp hành viên bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng” theo Điều 285 Bộ luật Hình sự năm 1999 và bồi thường 2.832.989.000 đồng, tương ứng 1/2 thiệt hại đối với Công ty TNHH MTV thương mại dịch vụ Huy Phương theo Bản án số 196/2023/HS-PT ngày 19/6/2023 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng. Đến nay, vụ việc đã được Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Định thực hiện chi trả tiền bồi thường 2.832.989.271 đồng cho Công ty TNHH MTV thương mại dịch vụ Huy Phương. Tuy nhiên, trong quá trình xử lý trách nhiệm hoàn trả gặp khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện, theo Văn bản hướng dẫn nghiệp vụ của Cục Bồi thường nhà nước, vụ việc đang được xem xét lại theo trình tự giám đốc thẩm, do đó, hiện nay Cục Thi hành án dân sự tỉnh chưa thực hiện xử lý trách nhiệm hoàn trả đối với người thi hành công vụ.

#### **4.2. Khó khăn, hạn chế**

- Biên chế, cơ sở vật chất ở một số địa phương còn hạn chế; trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kinh nghiệm của một số công chức Tư pháp - Hộ tịch chưa đáp ứng với nhiệm vụ trong giai đoạn mới. Công tác hộ tịch, chứng thực ngày càng nhiều và phức tạp nhưng chưa có chính sách, chế độ đãi ngộ đối với đội ngũ công chức Tư pháp - Hộ tịch để động viên, khuyến khích.

- Phần mềm hộ tịch điện tử dùng chung thường xuyên gặp lỗi đăng nhập (không vào được hệ thống, tự động đăng xuất, tài khoản ký của lãnh đạo và đóng dấu của văn thư khi thực hiện TTHC liên thông thường bị lỗi không nhìn thấy thông tin ký và đóng dấu, không tải file được), khi vướng gọi tổng đài 1900888824 không ai nghe máy để hỗ trợ, gây khó khăn cho việc tiếp nhận và xử lý hồ sơ cho công dân đúng thời gian quy định.

- Việc triển khai thực hiện chứng thực bản sao điện tử còn hạn chế do người dân chưa có nhu cầu.



## **5. Công tác quản lý nhà nước về hỗ trợ tư pháp, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp**

### **5.1. Kết quả đạt được**

#### **- Công tác luật sư:**

+ Tình hình tổ chức và hoạt động của các tổ chức hành nghề luật sư: Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 21 Văn phòng Luật sư và 07 Công ty Luật (tăng 02 Văn phòng luật sư so với cùng kỳ năm 2023), 08 Chi nhánh Công ty luật (tăng 02 chi nhánh so với cùng kỳ năm 2023) và 03 Văn phòng giao dịch của tổ chức hành nghề luật sư. Có 70 luật sư là thành viên của Đoàn luật sư tỉnh Bình Định (tăng 04 thành viên so với cùng kỳ năm 2023); 13 người đăng ký tập sự hành nghề luật sư (tăng 05 người so với cùng kỳ năm 2023).

+ Tham mưu Tỉnh ủy bổ sung Đoàn Luật sư tỉnh Bình Định vào danh sách hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ; tổ chức thành công Đại hội nhiệm kỳ 2024 - 2029 của Đoàn Luật sư tỉnh Bình Định.

+ Tiếp nhận và thực hiện 16 TTHC luật sư; tiếp nhận 04 hồ sơ đề nghị Bộ Tư pháp cấp chứng chỉ hành nghề luật sư. Công tác luật sư tiếp tục thu hút các luật sư hoạt động hành nghề, trong năm 2024 đã tăng thêm 02 chi nhánh Văn phòng luật sư, 02 tổ chức hành nghề luật sư.

+ Kiểm tra về tổ chức và hoạt động 01 Chi nhánh tổ chức hành nghề luật sư.

\* Tổng số việc đã thực hiện được là 369 việc (trong đó 105 vụ việc tố tụng, 175 việc tư vấn pháp luật và dịch vụ pháp lý khác, 89 việc trợ giúp pháp lý); tổng doanh thu là 1.830.040.889 đồng. Tổng nộp thuế 335.927.121 đồng.

#### **- Công tác công chứng:**

+ Tình hình tổ chức và hoạt động của tổ chức hành nghề công chứng: Trên địa bàn tỉnh hiện có 20 tổ chức hành nghề công chứng trong đó: 03 Phòng Công chứng và 17 Văn phòng công chứng (tăng 01 văn phòng so cùng kỳ năm 2023). Tổng số công chứng viên trên địa bàn tỉnh là 42 công chứng viên đang hành nghề trong các tổ chức hành nghề công chứng (tăng 01 công chứng viên so với cùng kỳ năm 2023).

+ Trong năm, Sở Tư pháp đã ban hành 59 văn bản thực hiện công tác quản lý nhà nước về công chứng; tiếp nhận và giải quyết 51 TTHC lĩnh vực công chứng; kiểm tra về tổ chức và hoạt động 01 tổ chức hành nghề công chứng; cập nhật thông tin ngăn chặn lĩnh vực đất đai vào phần mềm cơ sở dữ liệu công chứng: 803 thông tin.

+ Rà soát các điều kiện tiến hành xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thay thế Quyết định số 15/2016/QĐ-UBND ngày 28/01/2016 của UBND tỉnh về thực hiện mức trần thù lao công chứng trên địa bàn tỉnh Bình Định.

+ Chỉ đạo Sở Tư pháp triển khai đến các Tổ chức hành nghề công chứng: Việc đăng ký mua thiết bị đọc QR, đọc chip trên căn cước công dân; tăng cường thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về công chứng, chứng thực; thực hiện Quy chế phối hợp về xây dựng cơ sở dữ liệu, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu

về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Bình Định; phối hợp thực hiện góp ý quy định mức giá tối đa đối với giá dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng trên địa bàn tỉnh; không xác nhận các nội dung, giao dịch liên quan đến phôi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất bị mất.

+ Chỉ đạo Sở Tư pháp phối hợp với Hội Công chứng viên tỉnh Bình Định thực hiện việc điều chỉnh nhiệm kỳ của Hội Công chứng viên tỉnh Bình Định.

+ Về khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu công chứng trên địa bàn tỉnh: Thông tin ngăn chặn được Sở Tư pháp cập nhật hằng ngày, sau khi nhận được văn bản ngăn chặn, giải tỏa của các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền; các Tổ chức hành nghề công chứng, Phòng Tư pháp cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã cập nhật đầy đủ, kịp thời thông tin hợp đồng giao dịch; góp phần tăng hiệu quả công tác quản lý hoạt động công chứng trên địa bàn tỉnh, bảo đảm an toàn trong giao dịch, phòng ngừa rủi ro cho người dân, tổ chức hành nghề công chứng.

- Công tác thừa phát lại: Hiện nay có 02 Văn phòng Thừa phát lại đăng ký hoạt động trên địa bàn tỉnh với 02 thừa phát lại đăng ký hành nghề, tăng 01 Văn phòng, 01 Thừa phát lại hành nghề so với cùng kỳ năm 2023. Trong kỳ, đã thực hiện 06 TTHC về Thừa phát lại; tiếp nhận, đăng ký 25 vi bằng cho Văn phòng Thừa phát lại.

- Công tác đấu giá tài sản:

+ Tình hình tổ chức và hoạt động của các tổ chức đấu giá tài sản: Hiện nay trên địa bàn tỉnh có 07 tổ chức đấu giá tài sản, gồm: 01 Trung tâm ĐGTS, 06 doanh nghiệp ĐGTS (giảm 01 tổ chức hành nghề so với cùng kỳ năm 2023) và 05 chi nhánh của DNĐGTS (giảm 01 chi nhánh so với cùng kỳ năm 2023) với 21 đấu giá viên đang hành nghề.

- Tiếp nhận và giải quyết 07 TTHC lĩnh vực đấu giá tài sản; thu hồi Giấy ĐKHD 01 chi nhánh tổ chức đấu giá tài sản; tạm ngừng hoạt động 01 tổ chức đấu giá tài sản; thực hiện kiểm tra về tổ chức và hoạt động tại Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản; phối hợp với Thanh tra Sở Tư pháp thực hiện 02 cuộc thanh tra chuyên ngành tại các đơn vị có tài sản về việc triển khai thực Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản.

+ Ban hành văn bản chấn chỉnh công tác đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh; ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Đấu giá tài sản; tổ chức Hội nghị triển khai Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Đấu giá tài sản; rà soát Danh sách công bố tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, đấu giá viên trên địa bàn tỉnh Bình Định báo cáo Bộ Tư pháp; công tác giám sát đấu giá quyền sử dụng đất tại các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản tiếp tục được quan tâm, tăng cường thực hiện.

+ Thực hiện việc rà soát các văn bản quy phạm pháp luật về đấu giá tài sản. Qua rà soát, Sở Tư pháp đang tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật thay thế Quyết định số 43/2018/QĐ-UBND tỉnh ngày 17/8/2018 quy định về đấu giá quyền sử dụng đất để nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê

đặt trên địa bàn tỉnh Bình Định để phù hợp với Luật Đất đai năm 2023 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Đầu giá tài sản.

- Công tác Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản; hòa giải thương mại; trọng tài thương mại; theo dõi thi hành án: Hiện nay trên địa bàn tỉnh Bình Định có 01 Doanh nghiệp tư nhân với 01 quản tài viên đăng ký hành nghề và 02 quản tài viên đăng ký hành nghề với tư cách cá nhân; không có tổ chức và cá nhân đăng ký hoạt động trong lĩnh vực Trọng tài thương mại; đối với lĩnh vực Hòa giải thương mại có 01 hòa giải viên vụ việc đăng ký hành nghề.

- Công tác giám định tư pháp:

- + Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 49 giám định viên tư pháp (giảm 02 giám định viên so với cùng kỳ năm 2023), 94 giám định viên tư pháp theo vụ việc (tăng 43 người so với cùng kỳ năm 2023); 02 tổ chức giám định tư pháp, 15 tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc (tăng 02 tổ chức so với cùng kỳ năm 2023).

- + Triển khai thi hành Thông tư số 09/2023/TT-BTP ngày 29/12/2023 của Bộ Tư pháp quy định về giám định tư pháp trong lĩnh vực tư pháp và yêu cầu cung cấp danh sách giám định viên tư pháp, người giám định viên tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc; rà soát, cập nhật danh sách giám định viên tư pháp, giám định viên tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan; ban hành quyết định công nhận người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc.

- + Kiểm tra về tổ chức hoạt động Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Định.

- Công tác tư vấn pháp luật: Trên địa bàn tỉnh hiện có 04 trung tâm tư vấn pháp luật (trong đó tập trung chủ yếu tại thành phố Quy Nhơn với 03 trung tâm, 01 Trung tâm hoạt động trên địa bàn thị xã Hoài Nhơn) với 15 Tư vấn viên pháp luật hành nghề; các Trung tâm tư vấn pháp luật trên địa bàn tỉnh hoạt động theo quy định của Nghị định số 77/2008/NĐ-CP ngày 16/7/2008 của Chính phủ về tư vấn pháp luật, có nhiều cố gắng, tích cực để từng bước củng cố, hoàn thiện về tổ chức; đồng thời thường xuyên nghiên cứu, đúc kết kinh nghiệm thực tế để ngày càng nâng cao chất lượng, hiệu quả trong công việc, kịp thời hướng dẫn, tư vấn, hỗ trợ, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trong đó chủ yếu là hoạt động tư vấn pháp luật miễn phí.

### **5.1.2. Công tác trợ giúp pháp lý (TGPL)**

- Tình hình triển khai thi hành Luật TGPL năm 2017: UBND tỉnh Bình Định ban hành 485/QĐ-UBND ngày 05/02/2024 về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính năm 2024. Hội đồng phối hợp liên ngành về TGPL trong hoạt động tổ tụng ban hành Quyết định số 14/QĐ-HĐPH ngày 17/01/2024 về việc ban hành kế hoạch hoạt động của Hội đồng phối hợp liên ngành về TGPL trong hoạt động tổ tụng trên địa bàn tỉnh năm 2023, Kế hoạch số 27/KH-HĐPH ngày 29/3/2024. Theo đó, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước cũng đã ban hành Kế hoạch thực hiện công tác trợ giúp pháp lý năm 2024; Kế hoạch tăng cường, nâng cao khả năng tiếp cận và thụ hưởng hoạt động trợ giúp pháp lý chất lượng cho vùng đồng bào dân tộc

thiếu số và miền núi; kế hoạch tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng nghiệp vụ cho người khuyết tật, người khuyết tật có khó khăn về tài chính; Kế hoạch tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng nghiệp vụ trợ giúp pháp lý cho người cao tuổi, người cao tuổi có khó khăn tài chính.

- Kết quả thực hiện vụ việc TGPL: Năm 2024, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Định và các Chi nhánh TGPL của Trung tâm thực hiện TGPL 2.563 việc, vụ việc TGPL cho 2.563 người có yêu cầu được TGPL (Trong đó: phát sinh trong kỳ 2.120 việc, vụ việc; năm 2023 chuyển sang 443 vụ việc; số việc, vụ việc thực tế giảm 340 việc, vụ việc so với cùng kỳ năm 2023)

- Đánh giá chất lượng vụ việc TGPL: Việc đánh giá chất lượng, hiệu quả vụ việc trợ giúp pháp lý hàng năm được chia thành 02 đợt đánh giá theo Kế hoạch số 06/KH-STP ngày 31/01/2024 của Sở Tư pháp về tổ chức đánh giá chất lượng, hiệu quả vụ việc trợ giúp pháp lý năm 2024<sup>65</sup>; về đánh giá hiệu quả vụ việc TGPL tham gia tố tụng, trên cơ sở Kế hoạch số 01/KH - TGPL ngày 03/01/2024 của Trung tâm trợ giúp pháp lý về tổ chức thẩm định chất lượng, đánh giá hiệu quả vụ việc trợ giúp pháp lý năm 2024 Trung tâm đã xếp loại đánh giá chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý theo quy định<sup>66</sup>.

- Công tác phối hợp TGPL trong hoạt động tố tụng:

+ Tình hình thực hiện Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-TANDTC-VKSNDTC: Hội đồng phối hợp liên ngành tố tụng (PHLNTT) lập kế hoạch tổ chức các đoàn kiểm tra việc triển khai thực hiện Thông tư liên tịch số 10 đối với các cơ quan tiến hành tố tụng ở các huyện Hoài Ân và Phù Mỹ trong năm 2024. Theo đó, các cơ quan tiến hành tố tụng địa phương đã được lắp đặt các Bảng thông tin về trợ giúp pháp lý; được cung cấp mẫu đơn đề nghị trợ giúp pháp lý, danh sách Trợ giúp viên pháp lý và Luật sư thực hiện TGPL cho các cơ quan tiến hành tố tụng để hướng dẫn thủ tục TGPL cho các đối tượng thuộc diện được TGPL; Hội đồng phối hợp liên ngành tố tụng đã tổ chức 01 lớp Hội nghị “Tập huấn kỹ năng, kiến thức pháp luật trong hoạt động tố tụng và trợ giúp pháp lý năm 2024”, tham dự hội nghị có hơn 120 đại biểu là Điều tra viên, Kiểm sát viên, Thẩm phán, Thư ký Tòa án; Trợ giúp viên pháp lý, Chuyên viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh; Cộng tác viên, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của 11 huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Bình Định.

+ Tình hình thực hiện Thông tư liên tịch số 05/2021/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP-BTP: Tòa án nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Bình Định

<sup>65</sup> - Đợt 1: đối với các hồ sơ vụ việc thành từ ngày 01/11/2023 đến ngày 13/4/2024. Tổng số hồ sơ đánh giá: 91 Hồ sơ, trong đó: 71 hồ sơ đạt chất lượng tốt (chiếm tỷ lệ 78,02 %), 17 hồ sơ đạt chất lượng khá (chiếm tỷ lệ 18,6%), 03 hồ sơ không đánh giá do không đủ tiêu chí; về đánh giá hiệu quả vụ việc trợ giúp pháp lý tham gia tố tụng: Tổng số hồ sơ đánh giá: 91 Hồ sơ, trong đó: 49 hồ sơ tham gia tố tụng thành công (chiếm tỷ lệ 53,84%), 39 hồ sơ tham gia tố tụng không thành công (chiếm tỷ lệ 42,85%); 03 hồ sơ không đánh giá.

- Đợt 2: Hiện Trung tâm đang hoàn thiện hồ sơ để chuyển cho Tổ đánh giá theo như kế hoạch đánh giá của Sở Tư pháp.

<sup>66</sup> Với tổng số hồ sơ thẩm định là 241 Hồ sơ, trong đó: 241 hồ sơ đạt chất lượng tốt (chiếm tỷ lệ 100%); đánh giá hiệu quả vụ việc trợ giúp pháp lý tham gia tố tụng với tổng số hồ sơ đánh giá là 241 hồ sơ, trong đó: 75 hồ sơ tham gia tố tụng thành công (Trong đó: có 74 vụ việc lĩnh vực hình sự, 01 vụ việc lĩnh vực dân sự), chiếm tỷ lệ 31%; 165 hồ sơ tham gia tố tụng không thành công, chiếm tỷ lệ 69%.

đã thực hiện mở những phiên tòa xét xử công khai theo hình thức trực tuyến. Tại điểm cầu trung tâm là Tòa án nhân dân các cấp, có sự tham gia của những người tiến hành tố tụng theo quy định của pháp luật; bị cáo tham gia phiên tòa tại điểm cầu thành phần là Nhà tạm giữ, Trại tạm giam của cơ quan Công an. Trên cơ sở được UBND tỉnh phân bổ kinh phí hơn 178.592.000 đồng, Trung tâm đã lập kế hoạch và trang bị hoàn thành cơ sở vật chất phòng xét xử trực tuyến tại cơ quan theo quy định.

- Việc triển khai Chương trình phối hợp:

+ Sở Tư pháp Bình Định đã phối hợp xây dựng ban hành Kế hoạch số 49/KHPH-STP-TAND ngày 04/10/2023 về Kế hoạch phối hợp giữa Sở Tư pháp và Tòa án nhân dân tỉnh về người thực hiện TGPL trực tại Tòa án nhân dân trên địa bàn tỉnh Bình Định.

+ Sở Tư pháp và Công an tỉnh Bình Định đã ký kết Kế hoạch số 31/KHPH-STP-CATBD ngày 13/5/2014 về trợ giúp pháp lý trong điều tra hình sự trên địa bàn tỉnh Bình Định.

## **5.2. Khó khăn, hạn chế**

- Lĩnh vực đấu giá: Do ảnh hưởng tình hình chung của thị trường bất động sản nên công tác đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh gặp nhiều khó khăn, nhiều phiên đấu giá không thành công do thiếu hồ sơ đăng ký hoặc có hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá nhưng số lượng tham gia không nhiều, giá trúng đấu giá đa số cũng chỉ bằng giá khởi điểm hoặc mức chênh lệch giá khởi điểm không cao làm ảnh hưởng đến nguồn thu của ngân sách địa phương cũng hoạt động của các tổ chức đấu giá tài sản gặp nhiều khó khăn, thách thức.

- Lĩnh vực Trợ giúp pháp lý: Hội đồng phối hợp liên ngành về TGPL trong hoạt động tố tụng đã tổ chức Hội nghị quán triệt thực hiện Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-TANDTC-VKSNDTC về phối hợp TGPL trong hoạt động tố tụng đến những người làm công tác tố tụng. Tuy nhiên, một số cán bộ làm công tác tố tụng chưa quan tâm kịp thời giới thiệu hoặc gửi văn bản đề nghị Trung tâm cử Trợ giúp viên pháp lý tham gia tố tụng bào chữa, bảo vệ cho các đối tượng hộ nghèo, cận nghèo có khó khăn về tài chính, người dân tộc thiểu số trong các vụ án dân sự, hành chính; Một số cơ quan tiến hành tố tụng chưa giải thích đầy đủ về quyền được TGPL cho các đối tượng người nghèo, cận nghèo có khó khăn về tài chính để họ biết và yêu cầu Trung tâm TGPL Nhà nước tỉnh cử Trợ giúp viên pháp lý tham gia bào chữa, bảo vệ quyền lợi cho các đối tượng này. Do đó, số lượng người dân yêu cầu được TGPL còn thấp, số lượng vụ việc tham gia tố tụng chiếm tỉ lệ thấp so với nhu cầu thực tế trong xã hội, đặc biệt trong các vụ án dân sự.

## **6. Công tác xây dựng Ngành; đào tạo, bồi dưỡng; nghiên cứu khoa học pháp lý**

### **6.1. Kết quả đạt được**

Thực hiện Thông tư 07/2020/TTBTP ngày 21/12/2020, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 15/4/2021 về triển khai thực hiện Thông tư

số 07/2020/TT-BTP ngày 21/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Tư pháp thuộc UBND cấp tỉnh, Phòng Tư pháp thuộc UBND cấp huyện. Theo đó, đã chỉ đạo Sở Tư pháp, UBND các huyện, thị xã, thành phố tham mưu, ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan tư pháp theo hướng dẫn của Thông tư số 07/2020/TT-BTP. Đồng thời, ban hành Quyết định số 24/2021/QĐ-UBND ngày 16/6/2021 về Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Sở Tư pháp Bình Định. Kiện toàn đủ số lượng lãnh đạo cấp phòng và tương đương thuộc Sở Tư pháp.

- Về công tác đào tạo, bồi dưỡng: Đến nay 100% công chức hộ tịch cấp huyện, cấp xã đã được chuẩn hóa theo quy định tại Luật Hộ tịch năm 2014 (*UBND tỉnh Bình Định đã mở 03 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ chứng thực cho 318 người là Chủ tịch UBND cấp xã, công chức Tư pháp - Hộ tịch, Chủ tịch UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Bình Định. Đồng thời, phối hợp với Học viện Tư pháp tổ chức 02 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch năm 2023 cho 187 công chức tư pháp - hộ tịch cấp xã, công chức Phòng Tư pháp cấp huyện thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Luật Hộ tịch*).

- Công tác thi đua, khen thưởng

+ Để nâng cao chất lượng phong trào thi đua, Sở Tư pháp đã tổ chức quán triệt Luật Thi đua - Khen thưởng, các văn bản hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng mới đúng theo quy định; tổ chức sơ kết, tổng kết phong trào thi đua, bình xét đề nghị các cấp khen thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác đúng theo quy định pháp luật về Thi đua - Khen thưởng.

+ Ngay từ đầu năm trên cơ sở chương trình, kế hoạch và mục tiêu thi đua của Bộ Tư pháp và UBND tỉnh, Sở Tư pháp đã chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch phong trào thi đua với những nội dung, chỉ tiêu thi đua, thời gian thực hiện; chỉ đạo các phòng chuyên môn, các đơn vị trực thuộc và Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh tích cực hưởng ứng thực hiện tốt phong trào thi đua. Tổ chức ký giao ước thi đua giữa đơn vị thuộc sở. Kết quả 100% đơn vị thuộc sở ký giao ước thi đua năm 2024.

- Kết quả thực hiện pháp luật về bình đẳng giới

+ UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 19/7/2021 về việc triển khai thực hiện Chương trình “Tăng cường sự tham gia bình đẳng của phụ nữ trong các vị trí lãnh đạo và quản lý ở các cấp hoạch định chính sách giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn tỉnh và các văn bản có liên quan như: Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 20/01/2018 của Ban Bí thư (khóa XII) về tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới, Quyết định số 2873/QĐ-UBND ngày 08/7/2021 ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới tỉnh Bình Định giai đoạn 2021 - 2030. Qua đó, góp phần giúp công chức, người lao động cơ quan, đặc biệt là công chức, người lao động nữ hiểu hơn tầm quan trọng đối với sự tham gia bình đẳng của phụ nữ trong các vị trí lãnh đạo và quản lý ở các cấp hoạch định chính sách.

+ Về số lượng, tỉ lệ lãnh đạo chủ chốt là nữ tại Sở Tư pháp: 08/44 người (nữ), đạt tỷ lệ 18%; số lượng, tỉ lệ cán bộ nữ trong diện quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý tại Sở Tư pháp: 17/44 người (nữ), đạt tỷ lệ 40%.

## **6.2. Khó khăn, hạn chế**

Chủ trương phân cấp mạnh, một số hoạt động tư pháp hành chính về địa phương, cơ sở là đúng nhưng công việc được giao nhiều nhiệm vụ, trong khi đó đội ngũ công chức không tăng nên nhiều công chức tư pháp - hộ tịch cấp xã quá tải. Đội ngũ cán bộ tư pháp biên chế ít, nhất là công chức tư pháp - hộ tịch; do đó, ảnh hưởng đến tiến độ và chất lượng giải quyết công việc.

## **7. Công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng**

### **7.1. Kết quả đạt được**

#### **a) Công tác thanh tra, kiểm tra**

- Ngày 20/12/2023, UBND tỉnh Bình Định ban hành Quyết định số 4723/QĐ-UBND về việc phê duyệt Kế hoạch thanh tra năm 2024. Theo đó, tổ chức 01 cuộc thanh tra hành chính, 11 cuộc thanh tra chuyên ngành.

- Công tác kiểm tra sau thanh tra: Trên cơ sở các cuộc thanh tra đã triển khai các năm trước và có kết luận biện pháp xử lý, yêu cầu đối tượng thanh tra phải khắc phục, Sở Tư pháp đã xây dựng các cuộc kiểm tra sau thanh tra với hình thức lồng ghép các cuộc thanh tra đã được phê duyệt để tiến hành kiểm tra những tồn tại, hạn chế, thiếu sót của các năm trước. Qua kiểm tra, các tổ chức đã thực hiện đầy đủ, đảm bảo, không lặp lại những lỗi tồn tại, hạn chế, thiếu sót mà trước đây đã kết luận thanh tra. Luôn theo dõi, đôn đốc các cơ quan, tổ chức đơn vị là đối tượng thanh tra trong việc thực hiện các Kết luận thanh tra, quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo, Kết luận nội dung tố cáo, Quyết định xử lý tố cáo.

#### **b) Công tác Tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo**

- Kết quả công tác tiếp công dân: Đã tiếp 16 lượt người, các nội dung đều không thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp, qua đó Sở Tư pháp đã tiến hành giải thích, hướng dẫn công dân gửi đến cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền để được xem xét, giải quyết.

- Tiếp nhận 27 đơn khiếu nại, tất cả các đơn khiếu nại không thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp đã thực hiện hướng dẫn cho công dân gửi đơn đến cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền để được xem xét, giải quyết; tiếp nhận 05 đơn tố cáo không thuộc thẩm quyền giải quyết đã thực hiện chuyển đơn đến cơ quan có thẩm quyền để xem xét, giải quyết.

#### **c) Công tác phòng, chống tham nhũng**

- Thực hiện các quy định về minh bạch tài sản và thu nhập: Sở Tư pháp đã ban hành Quyết định số 171/QĐ-STP ngày 05/12/2023 về việc phê duyệt danh sách người có nghĩa vụ kê khai, công khai minh bạch tài sản, thu nhập năm 2023 thuộc Khối Văn phòng Sở Tư pháp và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Tư pháp; Kế hoạch số 57/KH-STP ngày 23/11/2023 của Sở Tư pháp về thực hiện việc kiểm

soát tài sản, thu nhập năm 2023; Thông báo số 83/TB-STP ngày 29/12/2023 của Sở Tư pháp về việc niêm yết công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2024 của công chức Khối Văn phòng Sở Tư pháp.

- Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng: Thực hiện công khai minh bạch trong mua sắm công, xây dựng cơ bản, sửa chữa tài sản. Tất cả hoạt động này đều công khai và thực hiện đúng quy trình, quy định của Nhà nước. Tại thời điểm báo cáo, chưa có phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo; lập, thẩm định, phê duyệt kế hoạch mua sắm tài sản theo đúng định mức, tiêu chuẩn trang thiết bị thật sự cần thiết để phục vụ công tác chuyên môn. Chỉ mua sắm những tài sản có nhu cầu cần thiết và tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành...

## **7.2. Khó khăn, hạn chế**

Công tác tuyên truyền pháp luật về khiếu nại, tố cáo vẫn còn nghiêng về hình thức tuyên truyền miệng thông qua báo cáo viên nên chưa thật sự thu hút, hấp dẫn người dân tham gia; đội ngũ cán bộ, công chức chưa đủ mạnh trong việc tham mưu hoặc thiếu chủ động trong công việc, làm hạn chế hiệu quả giải quyết công việc.

## **8. Quản lý nhà nước về công tác pháp chế**

### **8.1. Kết quả đạt được**

- Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Bình Định có 173 người làm công tác tham mưu, xây dựng pháp luật tại các sở, ban, ngành. Trong đó, trình độ sau đại học (luật, chuyên ngành khác) là 70 người, trình độ đại học (luật, chuyên ngành khác) là 103 người. Tại các sở, ngành, người làm công tác pháp chế chủ yếu là cán bộ kiêm nhiệm.

- Trong kỳ, Sở Tư pháp đã ban hành 59 văn bản tham gia ý kiến về mặt pháp lý theo chỉ đạo của UBND tỉnh và đề nghị của các cơ quan, đơn vị trong tỉnh.

- Để triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ pháp chế tại các cơ quan chuyên môn, doanh nghiệp nhà nước, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 01/02/2024 về công tác pháp chế năm 2024 trên địa bàn tỉnh. Theo đó, xác định phạm vi, nhiệm vụ trọng tâm công tác pháp chế của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh trong công tác xây dựng pháp luật; kiểm tra, xử lý VBQPPL; rà soát, hệ thống hóa VBQPPL; theo dõi thi hành pháp luật và xử lý VPHC; phổ biến, giáo dục pháp luật; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; hỗ trợ tư pháp; bồi thường nhà nước; kiểm soát thủ tục hành chính; tham mưu các vấn đề pháp lý và tham gia tố tụng; đào tạo, bồi dưỡng, kiện toàn đội ngũ pháp chế nhằm nâng cao trình độ, năng lực công tác đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

### **8.2. Khó khăn, hạn chế**

Đội ngũ cán bộ làm công tác pháp chế tại địa phương chủ yếu là kiêm nhiệm, chưa có cán bộ chuyên trách nên chất lượng và hiệu quả của công tác này chưa thật sự cao. Ngoài ra, theo quy định tại Nghị định số 55/2011/NĐ-CP thì người làm công tác pháp chế phải có bằng Cử nhân Luật nên việc bố trí cán bộ làm công tác pháp chế tại địa phương còn gặp phải một số khó khăn nhất định.



## **9. Công tác ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số**

### **9.1. Tình hình triển khai các ứng dụng do Bộ Tư pháp triển khai**

- Các ứng dụng do Bộ Tư pháp triển khai về cơ bản đảm bảo thông suốt trong việc truy cập và sử dụng.

- Đối với ứng dụng Hệ thống Trợ giúp pháp lý, do Trung tâm TGPL Nhà nước tỉnh Bình Định khai thác đã cập nhật đầy đủ các nội dung, tài liệu theo yêu cầu lên phần mềm quản lý trợ giúp pháp lý: Thông tin, số liệu về việc, vụ việc được trung tâm, chi nhánh thụ lý; cập nhật thông tin, tài liệu vụ việc trợ giúp pháp lý do trợ giúp viên pháp lý, luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý theo hợp đồng thực hiện; cập nhật kết quả thẩm định chất lượng, đánh giá chất lượng, đánh giá hiệu quả vụ việc đầy đủ; cập nhật danh sách người thực hiện trợ giúp pháp lý, trích xuất số liệu từ phần mềm để báo cáo theo đúng yêu cầu... và cập nhật đầy đủ các thông tin khác theo yêu cầu.

- Về khó khăn, vướng mắc: Phần mềm thường xuyên bị lỗi, không truy cập được, đặc biệt vào các kỳ báo cáo thường xuyên không truy cập được phần mềm hoặc không trích xuất được số liệu dẫn đến việc báo cáo bị chậm trễ thời gian. Phần mềm có quá nhiều chức năng, nội dung phải cập nhật. Hiện tại có nhiều nội dung chưa bắt buộc phải cập nhật nhưng hệ thống đã có dấu hiệu bị quá tải file đính kèm.

- Đề xuất, kiến nghị: Đề nghị Bộ Tư pháp có phương hướng xử lý vấn đề đường truyền vào phần mềm thường xuyên bị lỗi, không truy cập được để có thể trích xuất số liệu, nhập số liệu kịp thời. Giảm bớt chức năng của phần mềm. Ví dụ bỏ bớt tính nhập các thông tin, tài liệu về thanh toán bồi dưỡng; quản lý đề nghị phối hợp xác minh, ...

### **9.2. Tình hình ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số**

#### **a) Kết quả đạt được**

- Triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 20/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (Khóa XX) về Chuyển đổi số tỉnh Bình Định đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 23/02/2024 của UBND tỉnh về chuyển đổi số năm 2024, Sở Tư pháp đã ban hành các Văn bản triển khai: Kế hoạch số 60/KH-STP ngày 22/12/2023 về chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2024; Kế hoạch số 16/KH-STP ngày 29/02/2024 về Thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 của Sở Tư pháp năm 2024; Kế hoạch số 37/KH-STP ngày 12/06/2024 về Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyển đổi số năm 2024; Công văn số 1643/STP-VP ngày 26/09/2024 về tăng cường công tác đảm bảo an ninh mạng, phòng chống tội phạm mạng...

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 83/KH-UBND ngày 25/4/2023 về tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức tìm hiểu, chấp hành pháp luật cho thanh niên đến năm 2030.

- Thực hiện Quyết định số 4466/QĐ-UBND ngày 01/12/2023 của UBND tỉnh Bình Định phê duyệt danh mục 42 mô hình thực hiện Đề án “Kế hoạch phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh, Sở Tư pháp đã ban hành Kế hoạch số 14/KH-STP ngày 27/02/2024 triển khai thực hiện Quyết định số 4466/QĐ-UBND ngày 01/12/2023 của UBND tỉnh Bình Định. Theo đó, Sở đã triển khai, thực hiện 03 mô hình, cụ thể như Mô hình số 8: Triển khai tại các điểm công chứng, chứng thực, Mô hình số 32: Thông tin Lý lịch tư pháp trên VNeID, Mô hình số 35: Số hóa tạo lập dữ liệu Hộ tịch trên nền Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ cải cách thủ tục hành chính.

- Sở Tư pháp phối hợp với Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Công an tỉnh đã thực hiện xong việc tiếp nhận dữ liệu hộ tịch nhập trên nền CSDLQG tại Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an. Ngày 20/8/2024 và đã bàn giao cho 11 Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố dữ liệu hộ tịch đã nhập trên nền Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đảm bảo an ninh, an toàn thông tin. Hiện nay, các địa phương đang thực hiện các bước nhập (đổ) dữ liệu vào Phần mềm hộ tịch 158, đính kèm bản quét (scan) trang sổ tương ứng và chuyển vào Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử theo Văn bản số 737/HTQTCT-HT ngày 28/6/2024 của Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực - Bộ Tư pháp về việc chuyển dữ liệu vào Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử...

### **b) Khó khăn, hạn chế**

- Hạ tầng công nghệ thông tin của ngành phục vụ chuyển đổi số còn thiếu đồng bộ; hệ thống thiết bị công nghệ thông tin, phần cứng cấu hình thấp; hệ thống bảo đảm an toàn, an ninh thông tin còn hạn chế.

- Hệ thống phần mềm giải quyết 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp Thẻ BHYT cho trẻ em dưới 6 tuổi; Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hỗ trợ chi phí mai táng, trợ cấp mai táng phí thường xuyên bị lỗi, các địa phương gặp khó khăn trong quá trình giải quyết hồ sơ cho công dân.

- Về tiếp nhận và giải quyết 02 nhóm Dịch vụ công liên thông “Đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử” theo quy định tại Nghị định số 63/2024/NĐ-CP ngày 10/6/2024 của Chính phủ vẫn còn tình trạng hồ sơ bị treo, chưa xử lý xong trên Cổng dịch vụ công tỉnh Bình Định.

## **PHẦN THỨ HAI PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CÔNG TÁC NĂM 2025**

### **I. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN CÔNG TÁC TƯ PHÁP NĂM 2025**

#### **1. Phương hướng, nhiệm vụ công tác tư pháp năm 2025**

##### **1.1. Công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL**

Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch công tác xây dựng văn bản năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Định; tham gia góp ý, thẩm định kịp thời các VBQPPL do các cấp, các ngành đề nghị; thực hiện công tác kiểm tra và tự kiểm tra VBQPPL theo thẩm quyền; tiến hành thực hiện công tác rà soát, xử lý, hệ thống hóa VBQPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành trên địa bàn tỉnh hoặc theo chuyên đề của Bộ Tư pháp hoặc các cơ quan khác theo yêu cầu; kiểm tra việc xây dựng và ban hành VBQPPL của HĐND, UBND huyện, thị xã, thành phố theo kế hoạch năm. Tổ chức tập huấn chuyên sâu và bồi dưỡng nghiệp vụ xây dựng, ban hành, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL (sau khi Bộ Tư pháp tổ chức tập huấn).

## **1.2. Công tác quản lý nhà nước về XLVPHC, theo dõi thi hành pháp luật**

### **a) Công tác quản lý nhà nước về XLVPHC**

Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật XLVPHC năm 2025 trên địa bàn tỉnh. Xử lý đối với các vụ việc vi phạm hành chính theo thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh và hướng dẫn nghiệp vụ XLVPHC theo đề nghị của các cơ quan, đơn vị trong tỉnh. Tổ chức kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại một số cơ quan, đơn vị trong tỉnh.

### **b) Công tác theo dõi thi hành pháp luật**

Xây dựng, triển khai thực hiện Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2025 trên địa bàn tỉnh; Xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra, khảo sát công tác theo dõi thi hành pháp luật tại một số cơ quan, đơn vị. Tổ chức tập huấn nghiệp vụ công tác TDTHPL cho cán bộ, công chức làm công tác TDTHPL tại các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện.

## **1.3. Công tác PBGDPL; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; hòa giải ở cơ sở; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp**

### **a) Công tác PBGDPL; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; hòa giải ở cơ sở**

Ban hành Kế hoạch PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2025 trên địa bàn tỉnh; triển khai phổ biến các văn bản luật mới được Quốc hội thông qua trong năm 2024, năm 2025 và có hiệu lực thi hành trong năm 2025 theo Kế hoạch, hướng dẫn của Trung ương; triển khai thực hiện Kế hoạch công tác và Kế hoạch kiểm tra của Hội đồng phối hợp PBGDPL năm 2025; triển khai thực hiện các Đề án về PBGDPL; tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80/KL/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân; tiếp tục triển khai thực hiện các Đề án: “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027”; “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật cho người dân”; “Nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2024 -

2030”; “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030”; “Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn”; “Tuyên truyền, phổ biến nội dung cơ bản của Công ước quốc tế và pháp luật Việt Nam về các quyền dân sự, chính trị”... Thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở; quản lý nhà nước về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; xây dựng, khai thác Tủ sách pháp luật theo quy định. Tổ chức các hoạt động hưởng ứng “Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” năm 2025.

### **b) Công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp**

Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Định. Tổ chức tập huấn kiến thức pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh.

### **1.4. Công tác hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, LLTP, đăng ký biện pháp bảo đảm, bồi thường nhà nước**

Tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn và kiểm tra việc triển khai công tác quản lý theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển cơ sở dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025 (Đề án 06), Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2025. Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ công tác hộ tịch, chứng thực, công tác bồi thường nhà nước tại Phòng Tư pháp và UBND cấp xã, nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với lĩnh vực công tác hành chính tư pháp. Phối hợp với các cơ quan có trách nhiệm liên quan thực hiện xác minh, trao đổi thông tin xác minh điều kiện đương nhiên xóa án tích để cấp Phiếu LLTP cho công dân.

## **5. Công tác hỗ trợ tư pháp, TGPL**

### **a) Hỗ trợ tư pháp**

- Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về công tác hỗ trợ tư pháp tại địa phương.

- Tiếp tục phát triển tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh trong năm 2025 theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp. Tăng cường công tác kiểm tra về tổ chức và hoạt động của các tổ chức hành nghề công chứng; tiếp nhận, xem xét các hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng Công chứng; triển khai Đề án tăng cường quản lý nhà nước trong hoạt động công chứng trên địa bàn tỉnh; tiếp tục triển khai thực hiện Đề án Phát triển Văn phòng Thừa phát lại.

### **b) Trợ giúp pháp lý**

Tiếp tục thực hiện tốt Luật TGPL năm 2017 và các văn bản hướng dẫn; tiếp tục rà soát củng cố, sắp xếp tổ chức bộ máy của Trung tâm TGPL và các Chi nhánh đáp ứng yêu cầu thực hiện công tác TGPL trên địa bàn. Tăng cường củng

cố, bồi dưỡng nâng cao năng lực tổ chức, thực hiện các hoạt động TGPL trên địa bàn toàn tỉnh. Tập trung các xã miền núi, xã vùng đồng bào dân tộc, xã đồng bằng nơi có nhiều vướng mắc pháp luật. Góp phần nâng cao nhận thức pháp luật cho người được TGPL trên địa bàn tỉnh.

## **6. Công tác xây dựng Ngành; đào tạo, bồi dưỡng; nghiên cứu khoa học pháp lý**

Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy công chức, viên chức các Phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Tư pháp; xây dựng Kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ đối với công chức, viên chức. Quan tâm chỉ đạo giải quyết công tác tư pháp địa phương; tập trung phát hiện, tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc, bất cập, yếu kém trong hoạt động của ngành, đặc biệt là cấp cơ sở; tạo điều kiện, hỗ trợ công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo bồi dưỡng. Trong chỉ đạo và điều hành bám sát kế hoạch, linh hoạt trong từng việc cụ thể; lấy hiệu quả tác động kinh tế - xã hội trên địa bàn làm thước đo đánh giá chất lượng công tác tư pháp, chất lượng hoạt động của các cơ quan, đơn vị trong ngành.

## **7. Công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng**

Triển khai công tác thanh tra có trọng tâm, trọng điểm ở một số lĩnh vực quản lý của ngành và theo quy định của pháp luật. Tập trung thanh tra vào các lĩnh vực như: công chứng, bán đấu giá tài sản, luật sư, đăng ký giao dịch bảo đảm; tăng cường công tác thanh tra hành chính; tiến hành thanh tra, kiểm tra một số lĩnh vực chuyên môn thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Tư pháp, nhằm phát hiện, chấn chỉnh kịp thời những sai phạm trong hoạt động chuyên môn ở lĩnh vực tư pháp trên địa bàn tỉnh; tăng cường hoạt động thanh tra, kiểm tra xử lý các vụ việc tiêu cực liên quan đến công chức, viên chức, người lao động. Thực hiện công tác tiếp công dân thường xuyên, công tác tiếp công dân định kỳ theo Quy chế làm việc của Sở Tư pháp; công tác xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân theo đúng trình tự, thủ tục pháp luật khiếu nại, pháp luật tố cáo hiện hành; thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng của ngành; tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, PBGDPL về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong cán bộ, công chức, viên chức sâu rộng hơn. Tổ chức các cuộc thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật; kiểm tra việc thực hiện và trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức trong việc phòng ngừa và chống tham nhũng; công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí và các quy định về tiêu chuẩn, định mức, chế độ tài chính tại các đơn vị trực thuộc Sở.

## **8. Công tác pháp chế**

Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch công tác pháp chế năm 2025 trên địa bàn tỉnh. Củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ làm công tác pháp chế trên địa bàn tỉnh để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đề ra.

## 9. Công tác ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành công việc, ứng dụng có hiệu quả Văn phòng điện tử tại cơ quan, đơn vị; tiếp tục triển khai và thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ theo kế hoạch chuyển đổi số đã đề ra.

### \* Giải pháp chủ yếu

- **Công tác xây dựng VBQPPL:** Đối với công tác soạn thảo, xây dựng, thẩm định chính sách, thẩm định văn bản: Các chính sách; văn bản được ban hành phải đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính khả thi, đảm bảo về trình tự thủ tục nhằm góp phần nâng cao năng lực và chỉ số cạnh tranh của tỉnh trong việc phát triển kinh tế xã hội. Đối với công tác kiểm tra, rà soát hệ thống hóa văn bản: Tiến hành đồng bộ và phối hợp chặt chẽ với các cơ quan có liên quan nhằm phát hiện và xử lý, kiến nghị xử lý kịp thời các VBQPPL có dấu hiệu vi phạm để đảm bảo tính thống nhất của hệ thống văn bản quy phạm pháp luật từ Trung ương đến địa phương.

- **Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính:** Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức, bộ máy và nâng cao chất lượng, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác quản lý XLVPHC trên địa bàn tỉnh. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật để nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành về công tác này; từ đó, có sự quan tâm đầu tư đúng mức các điều kiện đảm bảo cho việc tổ chức triển khai công tác thi hành pháp luật về XLVPHC. Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, các cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh, UBND cấp huyện và UBND cấp xã trong công tác thi hành pháp luật XLVPHC. Nâng cao chất lượng công tác thẩm định, kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ xử lý, xử phạt vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền; đảm bảo đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo luật định.

- **Công tác pháp chế:** Phối hợp với các sở, ngành, UBND cấp huyện nhằm tiếp tục củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ làm công tác pháp chế trên địa bàn tỉnh để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đề ra.

- **Công tác hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp:** Phối hợp với các sở, ngành, các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nhằm nắm bắt và tham mưu UBND tỉnh giải quyết kịp thời nhu cầu hỗ trợ pháp lý cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa.

## II. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở những khó khăn, vướng mắc nêu trên, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định kính đề xuất, kiến nghị Bộ Tư pháp cụ thể như sau:

### 1. Công tác xây dựng VBQPPL

- Sớm xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật về xây dựng, kiểm tra, rà soát hệ thống hóa VBQPPL; kịp thời sửa đổi, bổ sung những điểm bất cập, hạn chế của để đảm bảo tính thống nhất, khả thi khi áp dụng thực hiện.

- Tăng cường tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu về kỹ năng, nghiệp vụ công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác này tại địa phương.

## **2. Công tác theo dõi thi hành pháp luật**

Tăng cường hướng dẫn, triển khai, tập huấn trong lĩnh vực theo dõi THTHPL.

## **3. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật**

Tăng cường tổ chức các lớp tập huấn, hướng dẫn cụ thể về việc triển khai thực hiện các Đề án mới trong công tác PBGDPL; hướng dẫn thực hiện các quy định về xây dựng, đánh giá xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Thông tư số 09/2021/TT-BTP.

## **4. Công tác giám định tư pháp**

- Mức thu phí giám định tư pháp trong lĩnh vực pháp y và mức bồi dưỡng giám định tư pháp còn thấp, đã được áp dụng trong thời gian dài đã trở nên bất cập, không còn phù hợp với chỉ số giá tiêu dùng và mức lương tối thiểu tăng nhiều lần trong thời gian qua. Đặc biệt, với những vụ việc giám định phức tạp, đòi hỏi chuyên môn cao, chịu trách nhiệm pháp lý lớn, đồng thời chế độ bồi dưỡng không phù hợp với tính chất lao động đặc thù nên không bảo đảm ý nghĩa động viên, thu hút các chuyên gia giỏi tham gia vào hoạt động giám định tư pháp. Do đó, cần có chính sách ưu đãi riêng đối với viên chức làm công tác pháp y để thu hút người tham gia tuyển dụng, giải quyết tình trạng thiếu nhân sự như hiện nay; có chế độ, chính sách dành cho các giám định viên tại các cơ quan chuyên môn của tỉnh để thu hút sự tham gia của các lực lượng này đảm bảo yêu cầu của các cơ quan trung cầu giám định tư pháp.

- Sớm có ý kiến đề nghị sửa đổi, bổ sung Quyết định số 01/2014/QĐ-TTg ngày 01/01/2014 về chế độ bồi dưỡng giám định tư pháp do chế độ bồi dưỡng; Thông tư số 34/2014/TT-BTC ngày 21/3/2014 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí giám định tư pháp trong lĩnh vực giám định pháp y cho phù hợp với thực tiễn hiện nay.

## **5. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính**

- Sớm xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật về XLVPHC; kịp thời sửa đổi, bổ sung những điểm bất cập, hạn chế của để đảm bảo tính thống nhất, khả thi khi áp dụng thực hiện.

- Tăng cường tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu về kỹ năng, nghiệp vụ về XLVPHC cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác này tại địa phương.

## **6. Công tác trợ giúp pháp lý**

Chỉ tiêu vụ việc tham gia tố tụng đối với mỗi Trợ giúp viên là chốt số vụ việc thụ lý trong năm. Còn nếu tính số liệu hoàn thành thì chốt số liệu đến ngày 30/11 hằng năm vì các cơ quan tiến hành tố tụng đa số đều tập trung giải quyết các vụ án trong tháng 11.

## 7. Công tác pháp chế

Thường xuyên tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác pháp chế và không nên giới hạn về số lượng tham gia đề địa phương cử cán bộ tham gia tập huấn nghiệp vụ pháp chế đầy đủ.

## 8. Công tác hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp

- Tăng cường nguồn lực cho hoạt động hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp, bao gồm nguồn lực con người và nguồn lực tài chính, vật chất.

- Tăng cường bồi dưỡng kiến thức pháp luật, tập huấn nghiệp vụ chuyên môn cho mạng lưới tư vấn pháp luật cấp tỉnh; bồi dưỡng kiến thức pháp luật kinh doanh cho doanh nghiệp với nội dung là các lĩnh vực pháp luật liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Trên đây là nội dung tổng kết công tác tư pháp năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu năm 2025 trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định kính báo cáo Bộ Tư pháp./

### Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp;
- CVP, PVP TD;
- Lưu: VT, KSTTHC, K11.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tự Công Hoàng**



UBND TỈNH BÌNH ĐỊNH

**PHỤ LỤC I**  
**Thông tin chung**

STT	Chỉ số/Chỉ số thành phần	Số liệu kê khai	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Thông tin chung</b>		
1	Tên đơn vị	Sở Tư pháp tỉnh Bình Định	
2	Địa chỉ liên hệ	10 Đào Duy Từ, TP. Quy Nhơn, Bình Định	
3	Địa chỉ trang/cổng thông tin điện tử (Website/Portal) chính thức	<a href="https://stp.binhdinhh.gov.vn/">https://stp.binhdinhh.gov.vn/</a>	
4	Số lượng công chức		người
5	Số lượng viên chức		người
6	Số lượng máy tính	65	máy
7	Số lượng hệ thống thông tin, phần mềm do đơn vị quản lý	Hệ thống cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực tỉnh Bình Định	hệ thống/phần mềm (Chi tiết trong sheet Phần mềm)
8	Số lượng thủ tục hành chính	130	thủ tục hành chính
<b>II</b>	<b>Thông tin liên hệ của đơn vị</b>		
-	Họ tên người chịu trách nhiệm cung cấp	Bùi Thị Hạnh	
-	Phòng/ban	Văn phòng Sở	
-	Chức vụ	Chánh Văn phòng	
-	Điện thoại liên hệ	0986.604.680	
-	Email		

UBND TỈNH BÌNH ĐỊNH

**PHỤ LỤC II**  
**Thể chế và dữ liệu số**

STT	Chỉ số chính/Chỉ số thành phần	Số liệu kê khai	Ghi chú
<b>1</b>	<b>Thể chế số</b>		
	Kế hoạch hành động hằng năm của đơn vị về chuyển đổi số	Kế hoạch số 60/KH-STP ngày 22/12/2023 của Sở Tư pháp về chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2024	Văn bản, tài liệu chứng minh
<b>2</b>	<b>Hoạt động chuyển đổi số</b>		
2.1	Tình hình sử dụng phần mềm quản lý văn bản		
2.1.1	Tỷ lệ xử lý văn bản điện tử trên Phần mềm		
a	Số lượng văn bản đi điện tử	8.963	
	Tổng số lượng văn bản đi (cả điện tử và giấy)	8.963	
b	Số lượng văn bản đến điện tử được phân công xử lý trên phần mềm	11.559	
	Tổng số lượng văn bản đến điện tử trên phần mềm	11.559	
2.1.2	Tình hình sử dụng chữ ký số trên phần mềm quản lý văn bản		
	Số lượng văn bản đi điện tử được ký số trong năm	8.963	

## UBND TỈNH BÌNH ĐỊNH

**PHỤ LỤC III**  
**Hoạt động chuyển đổi số**

STT	Chỉ số chính/Chỉ số thành phần	đã tiếp nhận dưới cả hình thức trực tuyến và không trực tuyến trong năm	Số lượng hồ sơ trực tuyến đã giải quyết trong năm	DVCTT được điền sẵn thông tin (đánh số 1 nếu có)	DVCTT được cá thể hóa (đánh số 1 nếu có)	Số lượng hồ sơ trực tuyến đang giải quyết trong năm
<b>1</b>	<b>1 Tình hình sử dụng Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh trong năm</b>	<b>12407</b>	<b>11630</b>			<b>805</b>
<b>1.1</b>	<b>Danh mục DVCTT toàn trình của đơn vị</b>	<b>80</b>				
1	Xác định cơ quan giải quyết bồi thường	0	0			0
2	Chấm dứt tập sự hành nghề công chứng	0	0			0
3	Đăng ký tập sự hành nghề công chứng	6	6			0
4	Đăng ký tập sự lại hành nghề công chứng sau khi chấm dứt tập sự hành nghề công chứng	0	0			0
5	Đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề công chứng	27	27			0
6	Thành lập Văn phòng công chứng	0	0			0
7	Thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng từ tổ chức hành nghề công chứng này sang tổ chức hành nghề công chứng khác trong cùng một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	0	0			0
8	Thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng từ tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	0	0			0
9	Xóa đăng ký hành nghề và thu hồi Thẻ công chứng viên trường hợp công chứng viên không còn hành nghề tại tổ chức hành nghề công chứng	3	3			0
10	Công nhận hoàn thành tập sự hành nghề công chứng	1	1			0
11	Miễn nhiệm công chứng viên (trường hợp được miễn nhiệm)	0	0			0
12	Thủ tục cấp bản sao từ sổ gốc	0	0			0
13	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản	0	0			0
14	Đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản	0	0			0
15	Thủ tục phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	0	0			0
16	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản	1	1			0
17	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh doanh nghiệp đấu giá tài sản	1	1			0

18	Đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá tài sản	0	0			0
19	Chuyển đổi loại hình Văn phòng giám định tư pháp cấp tỉnh	0	0			0
20	Miễn nhiệm giám định viên tư pháp cấp tỉnh	0	0			0
21	Đăng ký hoạt động văn phòng giám định tư pháp	0	0			0
22	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp trong trường hợp Giấy đăng ký hoạt động bị hư hỏng hoặc bị mất	0	0			0
23	Đăng ký làm hòa giải viên thương mại vụ việc (cấp tỉnh)	0	0			0
24	Chấm dứt hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại trong trường hợp Trung tâm hòa giải thương mại tự chấm dứt hoạt động (cấp tỉnh)	0	0			0
25	Đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam sau khi được Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam khi thay đổi địa chỉ trụ sở từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương khác	0	0			0
26	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại	0	0			0
27	Thay đổi tên gọi, Trưởng chi nhánh trong Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	0	0			0
28	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại, chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại, Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	0	0			0
29	Thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại	0	0			0
30	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp chi nhánh, văn phòng đại diện chấm dứt hoạt động theo quyết định của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài hoặc tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện tại Việt Nam chấm dứt hoạt động ở nước ngoài (cấp tỉnh)	0	0			0

31	Đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại sau khi được Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại khi thay đổi địa chỉ trụ sở của Trung tâm hòa giải thương mại từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương khác	0	0			0
32	Thủ tục xác nhận thông tin hộ tịch	0	0			0
33	Cấp bản sao Trích lục hộ tịch	8	8			0
34	Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam	1994	1223			771
35	Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam.	10305	10305			0
36	Cấp Phiếu lý lịch tư pháp theo yêu cầu của cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội (đối tượng là công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú ở Việt Nam)	3	3			0
37	Cấp Phiếu lý lịch tư pháp theo yêu cầu của cơ quan tiến hành tố tụng (đối tượng là công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam)	1	1			0
38	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài	0	0			0
39	Đăng ký hành nghề luật sư với tư cách cá nhân	0	0			0
40	Thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty luật hợp danh	0	0			0
41	Hợp nhất công ty luật	0	0			0
42	Đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài	0	0			0
43	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư	7	6			1
44	Đăng ký hoạt động của công ty luật Việt Nam chuyển đổi từ công ty luật nước ngoài	0	0			0
45	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài	0	0			0
46	Đăng ký hoạt động của chi nhánh của công ty luật nước ngoài tại Việt Nam	0	0			0
47	Thay đổi người đại diện theo pháp luật của Văn phòng luật sư, công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên	0	0			0
48	Đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư	4	4			0
49	Đăng ký hoạt động của chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư	2	2			0
50	Sáp nhập công ty luật	0	0			0
51	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài	0	0			0
52	Thay đổi thông tin đăng ký hành nghề của doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	0	0			0
53	Thay đổi thông tin đăng ký hành nghề của Quản tài viên	0	0			0

54	Thay đổi thành viên hợp danh của công ty hợp danh hoặc thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân của doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	0	0			0
55	Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	0	0			0
56	Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân	0	0			0
57	Thủ tục lựa chọn, ký hợp đồng với Luật sư	0	0			0
58	Thủ tục rút yêu cầu trợ giúp pháp lý của người được trợ giúp pháp lý	0	0			0
59	Thủ tục đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý	0	0			0
60	Thủ tục cấp lại Giấy đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý	0	0			0
61	Thủ tục thay đổi nội dung Giấy đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý	0	0			0
62	Thủ tục chấm dứt tham gia trợ giúp pháp lý	0	0			0
63	Thủ tục thay đổi người thực hiện trợ giúp pháp lý	0	0			0
64	Miễn nhiệm Thừa phát lại (trường hợp được miễn nhiệm)	1	1			0
65	Thành lập Văn phòng Thừa phát lại	0	0			0
66	Chuyển đổi loại hình hoạt động Văn phòng Thừa phát lại	0	0			0
67	Đăng ký hoạt động, thay đổi nội dung đăng ký hoạt động sau khi hợp nhất, sáp nhập Văn phòng Thừa phát lại	0	0			0
68	Chuyển nhượng Văn phòng Thừa phát lại	0	0			0
69	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động sau khi chuyển nhượng Văn phòng Thừa phát lại	0	0			0
70	Đăng ký hoạt động Văn phòng Thừa phát lại	1	1			0
71	Đăng ký hoạt động sau khi chuyển đổi loại hình hoạt động Văn phòng Thừa phát lại	0	0			0
72	Đăng ký tập sự hành nghề Thừa phát lại	1	1			0
73	Thay đổi nơi tập sự hành nghề Thừa phát lại	0	0			0
74	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng Thừa phát lại	1	1			0
75	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài; đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác	0	0			0
76	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh Trung tâm trọng tài, Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	0	0			0
77	Đăng ký hoạt động của Trung tâm Trọng tài sau khi được Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác	0	0			0

78	Đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam sau khi được Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp chuyên địa điểm trụ sở sang tỉnh thành phố trực thuộc trung ương khác	0	0			0
79	Đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật	0	0			0
80	Đăng ký hoạt động cho chi nhánh của Trung tâm tư vấn pháp luật	0	0			0
<b>1.2</b>	<b>Danh mục DVCTT một phần của đơn vị</b>	<b>33</b>				
1	Thành lập Hội công chứng viên	0	0			0
2	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng	9	8			1
3	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng	2	2			0
4	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng hợp nhất	1	1			0
5	Đăng ký hành nghề và cấp Thẻ công chứng viên	5	4			1
6	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng nhận sáp nhập	1	1			0
7	Cấp lại Thẻ công chứng viên	3	3			0
8	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng được chuyển nhượng	1	1			0
9	Bổ nhiệm công chứng viên	1	1			0
10	Bổ nhiệm lại công chứng viên	0	0			0
11	Thủ tục cấp Thẻ đấu giá viên	2	2			0
12	Cấp lại Thẻ đấu giá viên	1	1			0
13	Cấp phép thành lập văn phòng giám định tư pháp	0	0			0
14	Cấp lại thẻ giám định viên tư pháp cấp tỉnh	0	0			0
15	Chuyển đổi công ty luật trách nhiệm hữu hạn và công ty luật hợp danh, chuyển đổi văn phòng luật sư thành công ty luật	0	0			0
16	Giải quyết việc người nước ngoài thường trú ở Việt Nam nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi	0	0			0
17	Giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài đối với trường hợp cha đẻ, mẹ kế nhận con riêng của vợ hoặc chồng; cô, cậu, dì, chú, bác ruột nhận cháu làm con nuôi	0	0			0
18	Thủ tục cấp Giấy xác nhận là người gốc Việt Nam	1	1			0
19	Thủ tục cấp Giấy xác nhận có quốc tịch Việt Nam ở trong nước	0	0			0
20	Thủ tục cấp lại thẻ cộng tác viên trợ giúp pháp lý	0	0			0
21	Thủ tục giải quyết khiếu nại về trợ giúp pháp lý	0	0			0
22	Thủ tục yêu cầu trợ giúp pháp lý	0	0			0
23	Thủ tục cấp thẻ cộng tác viên trợ giúp pháp lý	1	1			0
24	Bổ nhiệm lại Thừa phát lại	1	1			0
25	Bổ nhiệm Thừa phát lại	1	1			0

26	Cấp lại Thẻ Thừa phát lại	2	2			0
27	Hợp nhất, sáp nhập Văn phòng Thừa phát lại	0	0			0
28	Đăng ký hành nghề và cấp Thẻ Thừa phát lại	2	2			0
29	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi Trưởng Chi nhánh, địa điểm đặt trụ sở của Chi nhánh trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	0	0			0
30	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài; thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	0	0			0
31	Cấp thẻ tư vấn viên pháp luật	3	1			2
32	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật, chi nhánh	2	1			1
33	Cấp lại thẻ tư vấn viên pháp luật	1	1			0



UBND TỈNH BÌNH ĐỊNH

**PHỤ LỤC IV**  
**Báo cáo chi tiết về tình hình hoạt động của phần mềm, hệ thống thông tin**

STT	Tên phần mềm	Năm triển khai đưa vào sử dụng	Các chức năng chính	Nội dung nâng cấp, mở rộng trong năm (nếu có)	Phạm vi triển khai	Đơn vị xây dựng	Đơn vị quản lý vận hành	Kết nối, liên thông dữ liệu với các phần mềm khác (liệt kê nếu có)	Tên Dữ liệu		Số dữ liệu phát sinh trong năm		Tổng số người dùng
									Cả năm	Từ trước tới nay	Cả năm	Từ trước tới nay	
-	Hệ thống cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực tỉnh Bình Định	2021	Thông tin về nguồn gốc tài sản, tình trạng giao dịch của tài sản và các thông tin về biện pháp ngăn chặn được áp dụng đối với tài sản có liên quan đến hợp đồng, giao dịch đã được công chứng (Khoản 1, Điều 62 - Luật công chứng). Xây dựng CSDL công chứng nhằm quản lý đối với các hợp đồng, giao dịch đã công chứng, chứng thực trên địa bàn tỉnh, góp phần ngăn chặn rủi ro cho các tổ chức, cá nhân có liên quan. - Xây dựng hệ thống dữ liệu ngăn chặn tập trung, khắc phục tình trạng lưu trữ riêng lẻ; cung cấp thông tin về dữ liệu ngăn chặn phục vụ yêu cầu của hoạt động công chứng một cách thuận tiện, chính xác, đầy đủ và kịp thời, đảm bảo sự an toàn, tiện lợi và tiết kiệm cho tổ chức, công dân, các tổ chức tín dụng, các công chứng viên trong việc công chứng các hợp đồng, giao dịch. - Thực hiện theo quy trình thống nhất các hoạt động tác nghiệp của các tổ chức tín dụng, các tổ chức hành nghề công chứng trong vấn đề xác minh tính pháp lý của các tài sản được yêu cầu công chứng	Hệ thống cho phép mở rộng số lượng các Tổ chức công chứng, đơn vị chứng thực kết nối chia sẻ dùng chung dữ liệu	Tại Sở Tư pháp; tại các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh; tại Phòng Tư pháp cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh; Tại Văn phòng đất đai, chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.	Công ty cổ phần Công nghệ phần mềm và Nội dung số OSP	Sở Tư pháp			<b>Dữ liệu ngăn chặn</b>	904	3954	250
									<b>Hợp đồng giao dịch</b>	101712	355845		